

Số: 1079/QĐ-ĐHĐT

Đồng Tháp, ngày 20 tháng 5 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng
tại Trường Đại học Đồng Tháp

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP

Căn cứ Quyết định số 08/2003/QĐ-TTg ngày 10 tháng 01 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Sư phạm Đồng Tháp nay là Trường Đại học Đồng Tháp;

Căn cứ Nghị quyết số 05/NQ-HĐT ngày 28 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng trường Trường Đại học Đồng Tháp về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Đồng Tháp;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 07/2009/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 15/4/2009 của Bộ Giáo dục & Đào tạo và Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế đối với đơn vị sự nghiệp công lập giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Thông báo kết luận số 587/TB-ĐHĐT ngày 20 tháng 5 năm 2021 của Trường Đại học Đồng Tháp về kết luận của Tập thể lãnh đạo Trường tại phiên họp ngày 20 tháng 5 năm 2021;

Theo đề nghị của Trường phòng Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này là Quy định về công tác thi đua, khen thưởng tại Trường Đại học Đồng Tháp.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 646/QĐ-ĐHĐT ngày 26/4/2019 của Trường Đại học Đồng Tháp ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng của Trường Đại học Đồng Tháp.

Điều 3. Trường phòng Tổ chức cán bộ, Trường các đơn vị, cá nhân, tập thể thuộc và trực thuộc Trường Đại học Đồng Tháp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *Chữ*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Đảng ủy Trường;
- Hội đồng trường;
- Lãnh đạo Trường;
- Đăng E-Office Trường;
- Lưu: VT, TCCB (01), Tiến (05).



Q. HIỆU TRƯỞNG

Lương Thanh Tân

QUY ĐỊNH

Về công tác thi đua, khen thưởng tại Trường Đại học Đồng Tháp

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1079/QĐ-ĐHĐT ngày 20 tháng 5 năm 2021
của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy định này quy định về công tác thi đua, khen thưởng tại Trường Đại học Đồng Tháp bao gồm: những quy định chung; hình thức, nội dung tổ chức thi đua và loại hình khen thưởng; danh hiệu thi đua và tiêu chuẩn danh hiệu thi đua; hình thức, đối tượng và tiêu chuẩn khen thưởng; sáng kiến, hội đồng thi đua, khen thưởng; thẩm quyền quyết định, quy trình xét chọn, thủ tục và hồ sơ đề nghị; quỹ thi đua, khen thưởng; quyền, nghĩa vụ của cá nhân, tập thể về thi đua, khen thưởng.

2. Công tác thi đua, khen thưởng của Trường Đại học Đồng Tháp thực hiện theo các quy định của Luật thi đua, khen thưởng số 15/2003/QH11 ngày 26/11/2003 (sau đây gọi tắt là Luật số 15/2003/QH11); Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 47/2005/QH11 ngày 14/6/2005 (sau đây gọi tắt là Luật số 47/2005/QH11); Luật số 39/2013/QH13 ngày 16/11/2013 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng (sau đây gọi tắt là Luật số 39/2013/QH13); Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng (sau đây gọi tắt là Nghị định số 91/2017/NĐ-CP); Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04/11/2019 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng (sau đây gọi tắt là Thông tư số 12/2019/TT-BNV); Thông tư số 5/2020/TT-BNV ngày 09/11/2020 của Bộ Nội vụ bãi bỏ khoản 7 Điều 2 Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng (sau đây gọi tắt là Thông tư số 5/2020/TT-BNV); Thông tư số 21/2020/TT-BGDĐT ngày 31/7/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành Giáo dục (sau đây gọi tắt là Thông tư số 21/2020/TT-BGDĐT); Công văn số 3106/BGDĐT-TĐKT ngày 17/8/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai thực hiện một số quy định của Thông tư số 21/2020/TT-BGDĐT hướng dẫn công tác thi đua khen thưởng ngành Giáo dục (sau đây gọi tắt là Công văn số 3106/BGDĐT-TĐKT); Quyết định số 209/QĐ-UBND.HC ngày 03/3/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Tháp về việc ban hành Quy định công tác thi đua, khen thưởng tỉnh Đồng Tháp (sau đây gọi tắt là Quyết định số 209/QĐ-UBND.HC) và Quy định tại Quyết định này.

3. Các nội dung không quy định trong Quy định này được thực hiện theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng hiện hành.

4. Đối tượng áp dụng

- a) Các đơn vị thuộc và trực thuộc Trường (sau đây gọi tắt là đơn vị).
- b) Các bộ môn, tổ chuyên môn, tổ nghiệp vụ thuộc các đơn vị quy định tại điểm a khoản 4 Điều này.
- c) Viên chức, nhân viên (tuyển dụng từ 10 tháng trở lên) đang công tác tại Trường.
- d) Tập thể, cá nhân ngoài Trường có thành tích xuất sắc đóng góp cho quá trình xây dựng và phát triển Nhà trường.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

1. *Thi đua* là hoạt động có tổ chức với sự tham gia tự nguyện của cá nhân, tập thể nhằm phấn đấu đạt được thành tích tốt nhất trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

2. *Khen thưởng* là việc ghi nhận, biểu dương, tôn vinh công trạng và khuyến khích bằng lợi ích vật chất đối với cá nhân, tập thể có thành tích trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

3. *Danh hiệu thi đua* là hình thức ghi nhận, biểu dương, tôn vinh cá nhân, tập thể có thành tích trong phong trào thi đua.

4. *Hình thức khen thưởng* là các hình thức và mức độ khen thưởng của cơ quan, đơn vị quản lý đối với cá nhân hoặc của cơ quan, đơn vị cấp trên đối với cơ quan, đơn vị cấp dưới.

5. *Tiêu chuẩn xét thi đua, khen thưởng* là những tiêu chí và chỉ số dùng để xét thi đua, khen thưởng gắn với một danh hiệu thi đua hoặc một hình thức khen thưởng nhất định đối với cá nhân, tập thể.

6. *Quy trình xét thi đua, khen thưởng* là trình tự và thủ tục thực hiện các bước công việc cụ thể trong quá trình xét thi đua, khen thưởng.

7. *Sáng kiến* là giải pháp kỹ thuật, giải pháp quản lý, giải pháp công tác, giải pháp tác nghiệp, giải pháp ứng dụng tiến bộ kỹ thuật để tăng năng suất lao động, tăng hiệu quả công tác.

8. *Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp giáo dục"* (*Kỷ niệm chương*) là hình thức khen thưởng của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo tặng một lần cho cá nhân trong và ngoài ngành Giáo dục để ghi nhận công lao của các cá nhân đã đóng góp cho sự nghiệp giáo dục và đào tạo của đất nước.

9. *Viên chức quản lý* là người được bổ nhiệm giữ chức vụ quản lý có thời hạn, chịu trách nhiệm điều hành tổ chức thực hiện một hoặc một số công việc trong Trường và được hưởng phụ cấp chức vụ quản lý. Trong Quy định này, viên chức quản lý bao gồm: Chủ tịch Hội đồng trường; Hiệu trưởng; các Phó Hiệu trưởng; Trưởng, Phó các đơn vị thuộc và trực thuộc Trường; Trưởng, Phó bộ môn; Tổ trưởng, Tổ phó Tổ chuyên môn.

10. *Người đứng đầu* là cá nhân có quyền lực trong lãnh đạo, quản lý và đứng đầu chỉ huy, tổ chức một đơn vị hoặc một tổ chức nhất định để thực hiện mục tiêu lãnh đạo, quản lý đã đề ra. Trong Quy định này, người đứng đầu tập thể được hiểu là:

- a) Đối với Trường: Hiệu trưởng.
- b) Đối với các đơn vị: Trưởng phòng, Trưởng khoa, Giám đốc Trung tâm và tương đương.

c) Đối với bộ môn, tổ chuyên môn: Trưởng bộ môn, Tổ trưởng Tổ chuyên môn.

11. *Trường/Nhà trường* là Trường Đại học Đồng Tháp.

Điều 3. Yêu cầu đối với việc xét thi đua, khen thưởng

1. Không áp đặt chỉ tiêu thi đua, đảm bảo nguyên tắc tự nguyện tham gia thi đua của tập thể, cá nhân theo quy định.

2. Việc xét thi đua, khen thưởng phải căn cứ vào tiêu chuẩn, thành tích đạt được gắn với minh chứng, sản phẩm cụ thể, thiết thực của tập thể, cá nhân.

3. Việc đánh giá, công nhận các danh hiệu thi đua và phạm vi ảnh hưởng của thành tích phải căn cứ vào kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể, viên chức và nhân viên.

4. Đảm bảo chính xác, công khai, công bằng, dân chủ và kịp thời trên cơ sở đánh giá hiệu quả công tác của cá nhân, tập thể; coi trọng chất lượng theo tiêu chuẩn, không gò ép để đạt số lượng.

Điều 4. Nguyên tắc khen thưởng

1. Hình thức khen thưởng phải phù hợp với đối tượng, chức năng, nhiệm vụ được giao của tập thể, cá nhân và thành tích đạt được.

2. Khen thưởng phải căn cứ vào điều kiện, tiêu chuẩn và thành tích đạt được, không nhất thiết phải có hình thức khen thưởng mức thấp rồi mới được khen thưởng mức cao hơn; không cộng dồn thành tích đã khen của lần trước để nâng mức khen lần sau. Chú trọng khen thưởng tập thể nhỏ và cá nhân là người trực tiếp giảng dạy, lao động, học tập, công tác.

Không tặng thưởng nhiều hình thức cho một thành tích đạt được. Hình thức khen thưởng theo đợt, chuyên đề không tính làm điều kiện, tiêu chuẩn đề nghị khen thưởng cấp Nhà nước (kết quả khen thưởng thành tích theo đợt được ghi nhận và ưu tiên khi xét khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng).

Khi có nhiều cá nhân, tập thể cùng đủ điều kiện, tiêu chuẩn thì lựa chọn cá nhân nữ hoặc tập thể có tỷ lệ nữ từ 70% trở lên để xét khen thưởng. Đối với viên chức quản lý là nữ thời gian giữ chức vụ để xét khen thưởng quá trình công hiến được giảm 1/3 thời gian so với quy định chung; trường hợp quy định tuổi nghỉ hưu cao hơn thì thời gian giữ chức vụ để xét khen thưởng quá trình công hiến được thực hiện theo quy định chung.

3. Trong 1 năm không đề nghị cấp trên xét, tặng 2 hình thức khen thưởng cấp Nhà nước cho 1 tập thể hoặc 1 cá nhân (trừ thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất; khen thưởng quá trình công hiến; khen thưởng theo niên hạn).

4. Chưa khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng tập thể, cá nhân trong thời gian cơ quan có thẩm quyền đang xem xét thi hành kỷ luật hoặc điều tra, thanh tra, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo đang được xác minh làm rõ.

5. Thời gian đề nghị khen thưởng lần tiếp theo được tính theo thời gian lập được thành tích ghi trong quyết định khen thưởng lần trước. Đối với quyết định khen thưởng không ghi thời gian thì việc đề nghị khen thưởng lần sau được tính theo thời gian ban hành quyết định khen thưởng lần trước.

6. Khi xét khen thưởng người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị phải căn cứ vào thành tích của tập thể do cá nhân đó lãnh đạo.

7. Tất cả các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thường xuyên được xét, tặng theo năm học.

Điều 5. Đăng ký thi đua

1. Các đơn vị tổ chức cho tập thể, cá nhân đăng ký thi đua và gửi đăng ký thi đua của tập thể, cá nhân về Bộ phận thường trực theo thông báo hướng dẫn hằng năm của Nhà trường.

2. Thời gian tính bình xét thi đua, khen thưởng: Từ ngày 01 tháng 6 năm trước đến ngày 31 tháng 5 năm sau (nếu có điều chỉnh, Nhà trường sẽ thông báo sau).

Điều 6. Tỷ lệ khen thưởng

1. Các đơn vị giới thiệu danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” tối đa 20% viên chức, nhân viên trong số viên chức, nhân viên đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” của đơn vị (nếu có số dư từ 0,5 trở lên thì được làm tròn lên 1), trong đó bảo đảm không quá 1/3 là viên chức quản lý. Cụ thể như sau:

a) Đối với đơn vị có dưới 13 viên chức, nhân viên đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”, thì có thể giới thiệu danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” tối đa 1 viên chức quản lý.

b) Đối với đơn vị có từ 13 viên chức, nhân viên trở lên đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”, thì việc giới thiệu danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều này.

2. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” được công nhận không quá 15% tổng số viên chức, nhân viên đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” của toàn Trường.

3. Đối với Bằng khen của Bộ Giáo dục và Đào tạo, các đơn vị xét, đề nghị khen thưởng bảo đảm không quá 1/3 viên chức quản lý. Cụ thể như sau:

a) Đơn vị có dưới 3 viên chức, nhân viên đủ điều kiện đề nghị tặng Bằng khen, thì có thể giới thiệu tối đa 1 viên chức quản lý.

b) Đơn vị có từ 3 viên chức, nhân viên trở lên đủ điều kiện đề nghị tặng Bằng khen, thì giới thiệu theo quy định tại khoản 3 Điều này.

4. Đối với Chủ tịch Hội đồng trường, Hiệu trưởng và các Phó Hiệu trưởng đang sinh hoạt chuyên môn tại đơn vị nào thì không tính vào tỷ lệ xét thi đua, khen thưởng cho đơn vị đó.

Điều 7. Quy định xét thi đua, khen thưởng đối với các trường hợp đặc biệt

1. Không bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến” đối với các trường hợp: Không đăng ký danh hiệu thi đua; mới tuyển dụng dưới 10 tháng; hợp đồng khoán việc; bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên.

2. Cá nhân có hành động dũng cảm cứu người, cứu tài sản của Nhà nước, của nhân dân dẫn đến bị thương tích cần điều trị, điều dưỡng theo kết luận của cơ sở y tế cấp huyện hoặc tương đương trở lên thì thời gian điều trị, điều dưỡng được tính để xét, tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

3. Cá nhân được Nhà trường cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn dưới 1 năm, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thì thời gian học tập được

tính vào thời gian công tác tại cơ quan, đơn vị để được bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”. Trường hợp cá nhân được Nhà trường cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ 1 năm trở lên, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng, có kết quả học tập từ loại khá trở lên thì được xét, tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

4. Thời gian nghỉ thai sản theo quy định được tính để bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

5. Đối với cá nhân chuyển công tác, cơ quan, tổ chức, đơn vị mới có trách nhiệm bình xét, tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” (trường hợp có thời gian công tác ở cơ quan cũ từ 6 tháng trở lên phải có ý kiến nhận xét của cơ quan cũ).

Trường hợp cá nhân được điều động, biệt phái đến cơ quan, tổ chức, đơn vị khác trong một thời gian nhất định thì việc bình xét, tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” do cơ quan, đơn vị điều động, biệt phái xem xét quyết định và được cơ quan, tổ chức, đơn vị tiếp nhận cá nhân được điều động, biệt phái xác nhận.

6. Cá nhân được Nhà trường cử đi học tập trung thì không bình xét danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”.

7. Viên chức giảng dạy được phép quy đổi số giờ vượt định mức giờ chuẩn giảng dạy sang giờ nghiên cứu khoa học khi bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến” (trừ danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”).

8. Đối với đơn vị/bộ môn/tổ chuyên môn/tổ nghiệp vụ mới thành lập dưới 10 tháng thì không xét, tặng danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” (trừ đơn vị/bộ môn/tổ chuyên môn/tổ nghiệp vụ mới thành lập do chia, tách, sáp nhập theo Đề án tái cấu trúc của Trường).

9. Đối với đơn vị được thành lập do chia, tách theo Đề án tái cấu trúc của Trường, thì sử dụng thành tích của đơn vị đó trước khi chia, tách, để làm thành tích bình xét danh hiệu thi đua và các hình thức khen thưởng theo quy định. Đối với đơn vị được thành lập do sáp nhập theo Đề án tái cấu trúc của Trường, thì sử dụng thành tích cao nhất của các đơn vị trước khi sáp nhập làm thành tích chung cho đơn vị mới, để bình xét danh hiệu thi đua và các hình thức khen thưởng theo quy định.

10. Viên chức giảng dạy đề nghị xét, tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” phải có giờ nghiên cứu khoa học đạt tỷ lệ từ 50% trở lên và phải có đủ giờ dạy để bù giờ nghiên cứu khoa học đạt tỷ lệ 100% trở lên.

11. Viên chức, nhân viên đang hưởng lương theo ngạch nào thì bình xét danh hiệu thi đua theo tiêu chuẩn của ngạch đó. Riêng đối với viên chức quản lý phòng ban và viên chức hành chính có tham gia giảng dạy, thì bình xét danh hiệu thi đua như những viên chức hành chính khác.

12. Đối với tập thể không đạt danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” thì khi xét, khen thưởng người đứng đầu quản lý trực tiếp tập thể đó chỉ được xét cao nhất là danh hiệu “Lao động tiên tiến”. Cụ thể như sau:

a) Đối với bộ môn/tổ chuyên môn không đạt danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” thì khi xét, khen thưởng cho Trưởng bộ môn/Tổ trưởng Tổ chuyên môn của bộ môn/tổ chuyên môn đó chỉ được xét cao nhất là danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

b) Đối với đơn vị không đạt danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” thì khi xét, khen thưởng cho trưởng đơn vị đó chỉ được xét cao nhất là danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

13. Các trường hợp đặc biệt khác không quy định tại Điều này sẽ do Hội đồng Thi thua - Khen thưởng Trường xem xét, quyết định theo điều kiện thực tế của Trường nhưng không được trái với các quy định của pháp luật hiện hành.

Chương II

HÌNH THỨC TỔ CHỨC, NỘI DUNG THI ĐUA VÀ LOẠI HÌNH KHEN THƯỞNG

Điều 8. Hình thức tổ chức thi đua

1. Thi đua thường xuyên là hình thức thi đua căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao của cá nhân, tập thể để tổ chức phát động, nhằm thực hiện tốt công việc hằng ngày, hằng tháng, hằng quý, hằng năm của cơ quan, đơn vị. Đối tượng thi đua thường xuyên là các cá nhân trong một tập thể, các tập thể trong cùng một cơ quan, đơn vị hoặc giữa các đơn vị có chức năng, nhiệm vụ, tính chất công việc tương đồng nhau.

Việc tổ chức phong trào thi đua thường xuyên phải xác định rõ mục đích, yêu cầu, mục tiêu, các chỉ tiêu cụ thể và được triển khai thực hiện tại cơ quan, đơn vị.

2. Thi đua theo chuyên đề (theo đợt) là hình thức thi đua nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ trọng tâm hoặc một lĩnh vực cần tập trung được xác định trong khoảng thời gian nhất định để phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách của cơ quan, đơn vị. Chỉ phát động thi đua theo đợt khi đã xác định rõ thời gian mục đích, yêu cầu, chỉ tiêu, nội dung và giải pháp.

Điều 9. Yêu cầu tổ chức phong trào thi đua

1. Phong trào thi đua phải bám sát nhiệm vụ chính trị để đề ra các mục tiêu, phạm vi, đối tượng, nội dung và biện pháp thi đua cụ thể; tập trung phấn đấu hoàn thành toàn diện, vượt mức các chỉ tiêu, nhiệm vụ; đảm bảo thiết thực, phù hợp với điều kiện thực tế của cơ quan, đơn vị, tổ chức; khả năng tham gia của viên chức, nhân viên.

2. Phong trào thi đua cần hướng về người lao động trực tiếp, cần có chủ đề, tên gọi dễ nhớ, dễ tuyên truyền, dễ thực hiện. Chú trọng làm tốt công tác thông tin, tuyên truyền về nội dung và ý nghĩa của phong trào thi đua; cổ vũ, động viên, phát huy tinh thần trách nhiệm, ý thức tự giác tham gia của mỗi cá nhân.

3. Coi trọng công tác đôn đốc, hướng dẫn, sơ kết rút kinh nghiệm trước khi nhân rộng đối với các phong trào thi đua có quy mô lớn, nhân rộng điển hình tiên tiến, nhân tố mới, cách làm hay trong phong trào thi đua.

4. Tăng cường kiểm tra, giám sát quá trình tổ chức thực hiện phong trào thi đua. Chú trọng xây dựng, bồi dưỡng, phát hiện, nhân rộng điển hình tiên tiến, nhân tố mới, cách làm hay trong phong trào thi đua.

5. Sơ kết, tổng kết phong trào, đánh giá kết quả thi đua; đối với đợt thi đua dài ngày phải tổ chức sơ kết vào giữa đợt để rút kinh nghiệm; kết thúc đợt thi đua tiến hành tổng kết, đánh giá kết quả, lựa chọn công khai để khen thưởng những tập thể, cá nhân tiêu biểu, xuất sắc dẫn đầu trong phong trào thi đua.

6. Đa dạng hóa các hình thức tổ chức phong trào thi đua; chống mọi biểu hiện phô trương, hình thức, lãng phí trong tổ chức phong trào thi đua.

Điều 10. Nội dung tổ chức phong trào thi đua

1. Xác định rõ mục tiêu, phạm vi, đối tượng thi đua; trên cơ sở đó đề ra các chỉ tiêu và nội dung thi đua cụ thể. Việc xác định nội dung và chỉ tiêu thi đua phải khoa học, phù hợp với thực tế của cơ quan, đơn vị và có tính khả thi.
2. Căn cứ đặc điểm, tính chất công tác, phạm vi và đối tượng tham gia thi đua để đề ra nội dung, hình thức tổ chức phát động thi đua cho phù hợp. Coi trọng việc tuyên truyền về nội dung và ý nghĩa của đợt thi đua, phát huy tinh thần trách nhiệm, ý thức tự giác của đối tượng tham gia.
3. Triển khai các biện pháp tổ chức vận động các đối tượng tham gia phong trào thi đua và theo dõi quá trình tổ chức thực hiện.

Điều 11. Các loại hình khen thưởng

1. Khen thưởng theo công trạng và thành tích đạt được (khen thưởng thường xuyên) là hình thức khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc hoặc hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, góp phần vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.
2. Khen thưởng theo chuyên đề (theo đợt) là khen thưởng tập thể, cá nhân đạt được thành tích xuất sắc sau khi kết thúc đợt thi đua do Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp, Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp phát động.
3. Khen thưởng đột xuất là khen thưởng cho tập thể, cá nhân lập được thành tích đột xuất.
 - a) Thành tích đột xuất là thành tích đạt được ngoài chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ mà tập thể, cá nhân phải đảm nhiệm.
 - b) Thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất là thành tích đột xuất đạt được ở mức độ đặc biệt xuất sắc khi dũng cảm cứu người, cứu tài sản của Nhân dân, của Nhà nước hoặc lập được thành tích đặc biệt xuất sắc trong các lĩnh vực được khu vực hoặc thế giới ghi nhận.
4. Khen thưởng quá trình cống hiến là khen thưởng cho cá nhân có quá trình tham gia hoạt động trong các giai đoạn cách mạng, giữ các chức vụ lãnh đạo, quản lý trong các cơ quan nhà nước, các đơn vị sự nghiệp, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, có công lao, thành tích xuất sắc, đóng góp vào sự nghiệp cách mạng của Đảng và của dân tộc.
5. Khen thưởng đối ngoại là khen thưởng cho tập thể, cá nhân người nước ngoài có thành tích đóng góp vào công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam ở một trong các lĩnh vực: chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh, quốc phòng, ngoại giao hoặc lĩnh vực khác.

Chương III

DANH HIỆU THI ĐUA VÀ TIÊU CHUẨN DANH HIỆU THI ĐUA

Điều 12. Các danh hiệu thi đua

1. Đối với cá nhân
 - a) Danh hiệu “Lao động tiên tiến”.
 - b) Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”.

- c) Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp Bộ”.
- d) Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”.

2. Đối với tập thể

- a) Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”.
- b) Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”.
- c) Danh hiệu “Cờ thi đua cấp Tỉnh”, “Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo”.
- d) Danh hiệu “Cờ thi đua của Chính phủ”.

Điều 13. Danh hiệu “Lao động tiên tiến”

Thực hiện theo các tiêu chuẩn quy định tại khoản 6 Điều 1 của Luật số 39/2013/QH13, Điều 10 của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP và các tiêu chuẩn như sau:

1. Tiêu chuẩn chung

- a) Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng cá nhân đạt mức “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên.
- b) Chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, có tinh thần tự lực, tự cường; đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia phong trào thi đua.
- c) Tích cực học tập chính trị, văn hóa, chuyên môn, nghiệp vụ.
- d) Có đạo đức, lối sống lành mạnh.

2. Tiêu chuẩn cụ thể

a) Đối với viên chức giảng dạy: Tích cực tham gia các phong trào thi đua; thực hiện đủ khối lượng, nội dung kiến thức của học phần theo quy định hiện hành, giảng dạy theo đúng lịch trình của Khoa, Trường; bài giảng đảm bảo tính chính xác, cập nhật được những thông tin, thành tựu khoa học mới, rèn luyện được kỹ năng phẩm chất nghề nghiệp cho sinh viên; hướng dẫn sinh viên hoàn thành đúng thời hạn khóa luận, đồ án tốt nghiệp.

b) Đối với viên chức hành chính, nhân viên: Có tinh thần trách nhiệm, tương trợ đồng nghiệp; tích cực học tập nâng cao trình độ chính trị, văn hóa, chuyên môn nghiệp vụ; hoàn thành định mức và chất lượng công việc được giao đúng tiến độ, kế hoạch.

Điều 14. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”

Thực hiện theo các tiêu chuẩn quy định tại khoản 3 Điều 9 của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP và các tiêu chuẩn sau:

1. Tiêu chí chung

- a) Đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”.
- b) Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng cá nhân đạt mức “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”.
- c) Có sáng kiến cấp cơ sở được Nhà trường công nhận hoặc có đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở trở lên đã nghiệm thu được áp dụng tại cơ quan, đơn vị.

2. Tiêu chí cụ thể

a) Đối với viên chức giảng dạy: Thực hiện đầy đủ khối lượng, nội dung kiến thức học phần được phân công; có số giờ giảng dạy cả năm (quy đổi) và số giờ nghiên cứu khoa học (quy đổi) đạt 100% định mức theo quy định đối với từng chức danh cụ thể.

b) Đối với viên chức hành chính, nhân viên: Đảm bảo giờ giấc lao động; có ý thức cải tiến lề lối làm việc, cải cách thủ tục hành chính, nâng cao năng suất lao động.

Điều 15. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp Bộ”

Thực hiện theo các tiêu chuẩn quy định tại khoản 2 Điều 9 của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP:

1. Danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp Bộ được xét, tặng cho cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong số những cá nhân có 3 lần liên tục đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”.

2. Sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học để làm căn cứ xét, tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp Bộ” do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo xem xét, công nhận.

Điều 16. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”

Thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 9 của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP và Công văn số 3106/BGDĐT-TĐKT:

1. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” được xét, tặng cho cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc nhất được lựa chọn trong số những cá nhân có 2 lần liên tục đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp Bộ”.

2. Sáng kiến hoặc đề tài nghiên cứu khoa học để làm căn cứ xét, tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” phải được áp dụng thực tiễn đạt hiệu quả cao và có phạm vi ảnh hưởng trong toàn quốc.

3. Việc công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến cấp toàn quốc do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo xem xét, công nhận. Việc công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng cấp toàn quốc của các đề tài nghiên cứu khoa học cấp Bộ do Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ xem xét, công nhận.

Điều 17. Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”

Thực hiện theo các tiêu chuẩn quy định tại Điều 28 của Luật số 15/2003/QH11:

1. Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể đạt mức “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên.

2. Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, có hiệu quả.

3. Có trên 50% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.

4. Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Điều 18. Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”

Thực hiện theo các tiêu chuẩn quy định tại Điều 27 của Luật số 15/2003/QH11:

1. Đạt danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”.

2. Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể đạt mức “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”.
3. Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả.
4. Có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất 70% cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”.
5. Có cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” và không có cá nhân bị kỷ luật.
6. Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Điều 19. Danh hiệu “Cờ thi đua cấp Tỉnh”

Thực hiện theo các tiêu chuẩn quy định tại Điều 19 của Quyết định số 209/QĐ-UBND.HC:

1. Tiêu chuẩn

- a) Hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ được giao trong năm; là tập thể tiêu biểu xuất sắc của tỉnh.
- b) Có nhân tố mới, mô hình mới để các tập thể khác thuộc tỉnh học tập.
- c) Nội bộ đoàn kết, tích cực thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống tham nhũng và các tệ nạn xã hội khác.

2. Đối tượng: Các tập thể được Khối, Cụm thi đua tỉnh bình xét, suy tôn và các trường hợp khác UBND tỉnh có quy định riêng.

Điều 20. Danh hiệu “Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo”

1. Đối với các đơn vị trong Trường

Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo xét, tặng hằng năm cho tập thể đạt các tiêu chuẩn quy định tại Điều 4 của Thông tư số 21/2020/TT-BGDĐT và các tiêu chuẩn sau:

- a) Đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”.
- b) Hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ được giao trong năm học; là tập thể tiêu biểu xuất sắc của Trường.
- c) Có nhân tố mới, mô hình mới để các tập thể khác thuộc Trường học tập.
- d) Nội bộ đoàn kết, tích cực thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống tham nhũng và các tệ nạn xã hội khác.

Kết thúc năm học, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của Trường bình xét, đánh giá, lựa chọn 1 tập thể đơn vị đào tạo và 1 tập thể đơn vị phục vụ đào tạo, đề nghị Bộ trưởng xét, tặng Cờ thi đua theo hướng dẫn xét khen thưởng hằng năm của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Đối với Trường

Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo xét, tặng hằng năm cho tập thể đạt các tiêu chuẩn quy định tại Điều 4 của Thông tư số 21/2020/TT-BGDĐT và các tiêu chuẩn sau:

- a) Đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”.
- b) Hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ được giao trong năm học; là tập thể tiêu biểu xuất sắc nhất, dẫn đầu Cụm.

- c) Có nhân tố mới, mô hình mới để các Trường khác trong Cụm học tập.
- d) Nội bộ đoàn kết, tích cực thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống tham nhũng và các tệ nạn xã hội khác.

Kết thúc năm học, Cụm thi đua do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định, tiến hành bình xét 1 tập thể tiêu biểu xuất sắc nhất, dẫn đầu Cụm thi đua đề nghị Bộ trưởng xét, tặng Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Điều 21. Danh hiệu “Cờ thi đua của Chính phủ”

Thực hiện theo các tiêu chuẩn quy định tại Điều 11 của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP:

1. Tiêu chuẩn

- a) Có thành tích, hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ được giao trong năm học; là tập thể tiêu biểu xuất sắc trong toàn quốc.
- b) Có nhân tố mới, mô hình mới tiêu biểu cho cả nước học tập.
- c) Nội bộ đoàn kết, đi đầu trong việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống tham nhũng và các tệ nạn xã hội khác.

2. Đối tượng

- a) Các tập thể tiêu biểu xuất sắc nhất trong tổng số tập thể đạt tiêu chuẩn Cờ thi đua cấp Bộ (tỷ lệ khen thưởng không quá 20% tổng số tập thể đạt tiêu chuẩn tặng Cờ thi đua cấp Bộ).
- b) Các tập thể tiêu biểu nhất trong phong trào thi đua theo chuyên đề do Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ phát động được đánh giá, bình xét, suy tôn khi sơ kết, tổng kết từ 5 năm trở lên.

Chương IV

HÌNH THỨC, ĐỐI TƯỢNG VÀ TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG

Điều 22. Các hình thức khen thưởng

- 1. Giấy khen.
- 2. Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Tháp, Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- 3. Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ.
- 4. Huân chương, Huy chương, Danh hiệu vinh dự Nhà nước, Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước.
- 5. Kỷ niệm chương.

Điều 23. Giấy khen

Thực hiện theo các tiêu chuẩn quy định tại Điều 40 của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP và các quy định sau:

Giấy khen để tặng cho cá nhân, tập thể lập được thành tích thường xuyên hoặc đột xuất.

- 1. Giấy khen để tặng cho cá nhân đạt một trong các tiêu chuẩn sau:
 - a) Có thành tích được bình xét trong phong trào thi đua.

- b) Lập được thành tích đột xuất.
- c) Hoàn thành tốt nhiệm vụ, nghĩa vụ công dân; có phẩm chất đạo đức tốt, đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

2. Giấy khen để tặng cho tập thể đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- a) Có thành tích xuất sắc được bình xét trong phong trào thi đua.
- b) Lập được thành tích đột xuất.
- c) Hoàn thành tốt nhiệm vụ; nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Việc tặng thưởng Giấy khen được tiến hành thường xuyên, kịp thời cho các cá nhân, tập thể hoàn thành tốt nhiệm vụ ngay sau khi kết thúc đợt thi đua ngắn ngày, đợt thi đua theo chuyên đề, hoặc hoàn thành một hạng mục công trình và do Hiệu trưởng xem xét, quyết định.

Điều 24. Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp

Thực hiện theo các tiêu chuẩn quy định tại khoản 3, khoản 6 và khoản 7 Điều 22 của Quyết định số 209/QĐ-UBND.HC:

1. Đơn vị được bình bầu, suy tôn trong Khối, Cụm thi đua của Tỉnh.
2. Cá nhân 2 năm liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 2 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở.
3. Tập thể 2 năm liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

Điều 25. Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo

Thực hiện theo các tiêu chuẩn quy định tại Điều 5 của Thông tư số 21/2020/TT-BGDĐT:

1. Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo tặng cho cá nhân có phẩm chất đạo đức tốt, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích tiêu biểu, xuất sắc, được bình xét trong thực hiện phong trào thi đua do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo phát động.

b) Có 2 năm liên tục được đánh giá “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”, trong thời gian đó có 2 sáng kiến cấp cơ sở được công nhận hoặc trong 5 năm trước khi nghỉ theo chế độ bảo hiểm xã hội “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” được giao, chưa được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo tặng Bằng khen.

c) Lập được nhiều thành tích có phạm vi ảnh hưởng ở một trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc có nghĩa cử cao đẹp, hành động dũng cảm cứu người, cứu tài sản của nhân dân, của Nhà nước, phòng chống, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch họa, dịch bệnh, đấu tranh với những hành vi tiêu cực, vi phạm pháp luật và tệ nạn xã hội, có tác dụng nêu gương và được đơn vị, địa phương ghi nhận, tôn vinh.

d) Có thành tích xuất sắc trong học tập, rèn luyện, khởi nghiệp; có sáng kiến, giải pháp trong nghiên cứu khoa học; vượt khó, vươn lên học giỏi; tham gia có hiệu

quả các hoạt động tình nguyện, thiện nguyện vì cộng đồng được cơ quan quản lý trực tiếp xác nhận.

đ) Có nhiều đóng góp, hỗ trợ thiết thực, hiệu quả cho ngành Giáo dục, được cơ quan quản lý trực tiếp và đơn vị thụ hưởng xác nhận.

e) Có thời gian công tác từ 5 năm trở lên; có thành tích xuất sắc, đóng góp cho sự phát triển của đơn vị được ghi nhận nhân dịp kỷ niệm thành lập vào năm tròn.

2. Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo được xét, tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết và đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích tiêu biểu, xuất sắc được bình xét trong thực hiện phong trào thi đua do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo phát động.

b) Có 2 năm liên tục được cấp có thẩm quyền công nhận danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”.

c) Có thành tích xuất sắc đột xuất, có phạm vi ảnh hưởng ở một trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc có thành tích xuất sắc trong việc cứu người, cứu tài sản của nhân dân, của Nhà nước, phòng chống, khắc phục hậu quả thiên tai, địch họa, dịch bệnh ở đơn vị, địa phương.

d) Có nhiều đóng góp, hỗ trợ thiết thực, hiệu quả cho ngành Giáo dục, được cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp và đơn vị thụ hưởng xác nhận.

đ) Có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong quá trình xây dựng và phát triển đơn vị, nhân dịp kỷ niệm ngày thành lập vào năm tròn.

Điều 26. Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ

Thực hiện theo các tiêu chuẩn quy định tại Điều 38 của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP:

1. Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ để tặng cho cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được bình xét trong các phong trào thi đua do Hội đồng thi đua, khen thưởng trung ương hoặc bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương phát động khi sơ kết, tổng kết 3 năm trở lên.

b) Lập được nhiều thành tích hoặc thành tích đột xuất có phạm vi ảnh hưởng trong bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương.

c) Đã được tặng bằng khen cấp Bộ và 5 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 5 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở.

2. Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ để tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được bình xét trong các phong trào thi đua do Hội đồng thi đua, khen thưởng trung ương hoặc bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương phát động khi sơ kết, tổng kết 3 năm trở lên.

b) Lập được thành tích đột xuất, thành tích có phạm vi ảnh hưởng trong bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương.

c) Đã được tặng Bằng khen cấp Bộ và 5 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 1 lần được tặng Cờ thi đua cấp Bộ.

Điều 27. “Huân chương Lao động” hạng Nhất

Thực hiện theo các tiêu chuẩn quy định tại Điều 22 của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP:

1. “Huân chương Lao động” hạng Nhất để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, có nhiều sáng tạo trong lao động, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Đã được tặng thưởng “Huân chương Lao động” hạng Nhì và 5 năm tiếp theo trở lên liên tục lập được thành tích xuất sắc, trong thời gian đó có 4 sáng kiến được ứng dụng mang lại hiệu quả cao, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong toàn quốc được Bộ công nhận.

b) Lập được thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất trong lao động, học tập, công tác có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong toàn quốc được Bộ công nhận hoặc lập được thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất, được giải thưởng cao ở khu vực hoặc thế giới.

c) Có phát minh, sáng chế được ứng dụng mang lại hiệu quả cao, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong toàn quốc được Bộ công nhận.

d) Có công trình khoa học hoặc tác phẩm xuất sắc tiêu biểu cấp Nhà nước được Bộ công nhận.

2. “Huân chương Lao động” hạng Nhất để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân có quá trình cống hiến lâu dài, liên tục trong các cơ quan, tổ chức, đoàn thể, có thành tích xuất sắc trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, đạt một trong các tiêu chuẩn quy định tại khoản 3 Điều 22 của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP.

3. “Huân chương Lao động” hạng Nhất để tặng cho tập thể hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Lập được thành tích xuất sắc, có phạm vi ảnh hưởng và phổ biến học tập nêu gương toàn quốc được Bộ công nhận.

b) Đã được tặng thưởng “Huân chương Lao động” hạng Nhì và 5 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 1 lần được tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” và 2 lần được tặng Cờ thi đua của Bộ hoặc có 4 lần được tặng Cờ thi đua của Bộ.

4. Người nước ngoài, người Việt Nam ở nước ngoài, tập thể người nước ngoài có nhiều thành tích xuất sắc đóng góp cho sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, được Bộ công nhận, đề nghị.

Điều 28. “Huân chương Lao động” hạng Nhì

Thực hiện theo các tiêu chuẩn quy định tại Điều 23 của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP:

1. “Huân chương Lao động” hạng Nhì để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, có nhiều sáng tạo trong lao động, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Đã được tặng thưởng “Huân chương Lao động” hạng Ba và 5 năm tiếp theo trở lên liên tục lập được thành tích xuất sắc, trong thời gian đó có 3 sáng kiến được ứng dụng mang lại hiệu quả, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong Bộ, được Bộ công nhận.

b) Lập được thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất trong lao động, học tập, công tác có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong Bộ được Bộ công nhận hoặc lập được thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất được giải thưởng cao ở khu vực hoặc thế giới.

c) Có phát minh, sáng chế được ứng dụng mang lại hiệu quả cao, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong Bộ được Bộ công nhận.

d) Có công trình khoa học hoặc tác phẩm xuất sắc tiêu biểu cấp Bộ được Bộ công nhận.

2. “Huân chương Lao động” hạng Nhì để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân có quá trình cống hiến lâu dài, liên tục trong các cơ quan, tổ chức, đoàn thể, có thành tích xuất sắc trong xây dựng Tổ quốc, đạt một trong các tiêu chuẩn quy định tại khoản 3 Điều 23 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP.

3. “Huân chương Lao động” hạng Nhì để tặng cho tập thể hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Lập được thành tích xuất sắc, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong Bộ được Bộ công nhận.

b) Đã được tặng thưởng “Huân chương Lao động” hạng Ba và 5 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 1 lần được tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” và 1 lần được tặng Cờ thi đua của Bộ hoặc có 3 lần được tặng Cờ thi đua của Bộ. Đối với tập thể không thuộc đối tượng tặng cờ thi đua trong thời gian đó có 2 lần được tặng Bằng khen của Bộ.

4. Người nước ngoài, người Việt Nam ở nước ngoài, tập thể người nước ngoài có nhiều thành tích xuất sắc đóng góp cho sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, được Bộ công nhận, đề nghị.

Điều 29. “Huân chương Lao động” hạng Ba

Thực hiện theo các tiêu chuẩn quy định tại Điều 24 của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP:

1. “Huân chương Lao động” hạng Ba để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ có nhiều sáng tạo trong lao động, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Đã được tặng thưởng “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” và 5 năm tiếp theo trở lên liên tục lập được thành tích xuất sắc, trong thời gian đó có 2 sáng kiến được ứng dụng mang lại hiệu quả, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong Bộ được Bộ công nhận.

b) Lập được thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất trong lao động, học tập, công tác có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong lĩnh vực Bộ được Bộ công nhận hoặc lập được thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất được giải thưởng cao ở khu vực hoặc thế giới.

c) Có phát minh, sáng chế được ứng dụng mang lại hiệu quả cao, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong lĩnh vực thuộc Bộ được Bộ công nhận.

d) Có công trình khoa học hoặc tác phẩm xuất sắc tiêu biểu trong lĩnh vực thuộc Bộ được Bộ công nhận.

2. “Huân chương Lao động” hạng Ba để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân có quá trình cống hiến lâu dài, liên tục trong các cơ quan, tổ chức, đoàn thể, có thành tích xuất sắc trong xây dựng Tổ quốc, đạt một trong các tiêu chuẩn quy định tại khoản 3 Điều 24 của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP.

3. “Huân chương Lao động” hạng Ba để tặng cho tập thể hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Lập được thành tích xuất sắc, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong lĩnh vực thuộc Bộ được Bộ công nhận.

b) Có quá trình xây dựng, phát triển từ 10 năm trở lên, trong thời gian đó đã được tặng “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” và 5 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong đó có 2 lần được tặng Cờ thi đua của Bộ hoặc có 1 lần được tặng Cờ thi đua của Bộ và 1 Bằng khen của Bộ.

4. Người nước ngoài, người Việt Nam ở nước ngoài, tập thể người nước ngoài có nhiều thành tích xuất sắc đóng góp cho sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, được Bộ công nhận, đề nghị.

Điều 30. “Huân chương Độc lập” hạng Nhất

Thực hiện theo các tiêu chuẩn quy định tại Điều 16 của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP:

1. “Huân chương Độc lập” hạng Nhất để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân có thành tích đặc biệt xuất sắc trong sự nghiệp cách mạng của Đảng và của dân tộc đạt một trong các tiêu chuẩn quy định tại khoản 1 Điều 16 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP.

2. “Huân chương Độc lập” hạng Nhất để tặng cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Đã được tặng thưởng “Huân chương Độc lập” hạng Nhì và 10 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 3 lần được tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” và 1 lần được tặng “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” hoặc có 3 lần được tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” và 2 lần được tặng Cờ thi đua của Bộ.

b) Nội bộ đoàn kết, tổ chức Đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh.

3. Người nước ngoài, người Việt Nam ở nước ngoài, tổ chức nước ngoài có thành tích đặc biệt xuất sắc đối với Nhà nước Việt Nam được bộ, ban, ngành, đoàn thể trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương công nhận, đề nghị.

Điều 31. “Huân chương Độc lập” hạng Nhì

Thực hiện theo các tiêu chuẩn quy định tại Điều 17 của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP:

1. “Huân chương Độc lập” hạng Nhì để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân có nhiều thành tích xuất sắc trong sự nghiệp cách mạng của Đảng và của dân tộc đạt một trong các tiêu chuẩn quy định tại khoản 1 Điều 17 của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP.

2. “Huân chương Độc lập” hạng Nhì để tặng cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Đã được tặng thưởng “Huân chương Độc lập” hạng Ba và 10 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 2 lần được tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” và 1 lần được tặng “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” và 1 lần được tặng Bằng khen của Bộ hoặc có 2 lần được tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” và 2 lần được tặng Cờ thi đua của Bộ và 1 lần được tặng Bằng khen của Bộ.

b) Nội bộ đoàn kết, tổ chức Đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh.

3. Người nước ngoài, người Việt Nam ở nước ngoài, tổ chức nước ngoài có nhiều thành tích xuất sắc đối với Nhà nước Việt Nam được Bộ, ban, ngành, đoàn thể trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương công nhận, đề nghị.

Điều 32. “Huân chương Độc lập” hạng Ba

Thực hiện theo các tiêu chuẩn quy định tại Điều 18 của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP:

1. “Huân chương Độc lập” hạng Ba để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân có thành tích xuất sắc trong sự nghiệp cách mạng của Đảng và của dân tộc đạt một trong các tiêu chuẩn quy định tại khoản 1 Điều 18 của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP.

2. “Huân chương Độc lập” hạng Ba để tặng cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Đã được tặng thưởng “Huân chương Lao động” hạng Nhất, 10 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 2 lần được tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” và 1 lần được tặng “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” hoặc có 2 lần được tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” và 2 lần được tặng Cờ thi đua của Bộ.

b) Nội bộ đoàn kết, tổ chức Đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh.

c) Có quá trình xây dựng và phát triển từ 30 năm trở lên.

3. Người nước ngoài, người Việt Nam ở nước ngoài, tổ chức nước ngoài có thành tích xuất sắc đối với Nhà nước Việt Nam, được bộ, ban, ngành, đoàn thể trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương công nhận, đề nghị.

Điều 33. Kỷ niệm chương

Thực hiện tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 6 của Thông tư số 21/2020/TT-BGDĐT như sau:

1. Cá nhân trong ngành Giáo dục

a) Có thời gian công tác trong ngành Giáo dục đủ 20 năm trở lên. Trường hợp cá nhân đang công tác được cử đi học hoặc thực hiện nghĩa vụ quân sự, sau đó tiếp tục nhận công tác trong ngành Giáo dục thì thời gian đi học hoặc thực hiện nghĩa vụ quân sự được tính là thời gian công tác trong ngành Giáo dục để xét, tặng Kỷ niệm chương. Cá nhân có đủ thời gian công tác nhưng bị kỷ luật từ mức khiển trách đến dưới mức buộc thôi việc chỉ được xét, tặng Kỷ niệm chương sau 02 năm, tính từ thời điểm hết thời hạn chịu kỷ luật; thời gian chịu kỷ luật không được tính để xét, tặng Kỷ niệm chương.

b) Cá nhân đang công tác tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, các huyện nghèo được áp dụng hưởng chính sách như quy định đối với vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn được xét, tặng sớm hơn so với thời gian quy định tại điểm a khoản 1 Điều này là 05 năm.

2. Cá nhân ngoài ngành Giáo dục

a) Đã đảm nhiệm chức vụ quản lý đủ một nhiệm kỳ (60 tháng) trở lên, có nhiều đóng góp trong việc lãnh đạo, chỉ đạo, góp phần vào sự phát triển của ngành Giáo dục.

b) Có nhiều đóng góp xây dựng, ủng hộ tài chính, hiện vật cho sự phát triển ngành Giáo dục, được đơn vị thụ hưởng xác nhận.

3. Cá nhân là người Việt Nam định cư ở nước ngoài và người nước ngoài có đóng góp tích cực vào việc xây dựng, phát triển sự nghiệp giáo dục và đào tạo của Việt Nam, tăng cường quan hệ hữu nghị, hợp tác giữa Giáo dục Việt Nam với các nước và các tổ chức quốc tế.

Điều 34. Các trường hợp khen thưởng khác

1. Các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng khác thực hiện theo Luật thi đua, khen thưởng hiện hành, Nghị định số 91/2017/NĐ-CP, Thông tư số 21/2020/TT-BGDĐT, Quyết định số 209/QĐ-UBND.HC và Quy định hiện hành về công tác thi đua, khen thưởng tại Trường Đại học Đồng Tháp.

2. Việc xét khen thưởng tập thể, cá nhân đạt thành tích đột xuất, đặc biệt xuất sắc hoặc có nhiều đóng góp cho sự phát triển của Nhà trường hoặc những trường hợp ngoại lệ khác do Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của Trường hoặc Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của Trường xem xét, trình Hiệu trưởng quyết định.

Chương V

SÁNG KIẾN, HỘI ĐỒNG THI ĐUA - KHEN THƯỞNG

Điều 35. Sáng kiến

Công nhận phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học để làm căn cứ xét, tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng

1. Việc xét, công nhận sáng kiến thực hiện theo Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02/3/2012 của Chính phủ ban hành Điều lệ Sáng kiến và Thông tư số 18/2013/TT-BKHCN ngày 01/8/2013 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành một số quy định của Điều lệ Sáng kiến được ban hành theo Nghị định số 13/2012/NĐ-CP.

Việc đánh giá, công nhận phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng của sáng kiến để làm căn cứ xét, tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng do người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền xem xét, công nhận.

2. Việc xét, nghiệm thu đề tài nghiên cứu khoa học thực hiện theo Luật Khoa học và Công nghệ và các văn bản quy định chi tiết thi hành.

Đề tài nghiên cứu khoa học để làm căn cứ xét, tặng danh hiệu thi đua các cấp và khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng là đề tài khoa học đã được cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền nghiệm thu mức đạt trở lên.

Đối tượng được công nhận có đề tài nghiên cứu khoa học để làm căn cứ xét danh hiệu thi đua và các hình thức khen thưởng là Chủ nhiệm đề tài và người trực tiếp tham gia nghiên cứu đề tài.

Việc công nhận phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng của đề tài nghiên cứu khoa học do người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị xem xét, công nhận.

3. Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị căn cứ phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học để xét, tặng danh hiệu thi đua cho cá nhân. Phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng ở cấp cơ sở thì xét, tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”; ở cấp Bộ thì xét, tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp Bộ”; phạm vi toàn quốc thì đề nghị xét, tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”.

4. Căn cứ quy định về đối tượng, tiêu chuẩn, thành tích đạt được và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học, người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng các hình thức theo quy định.

Điều 36. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng

1. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng được thành lập theo quyết định của Hiệu trưởng, có chức năng tham mưu, tư vấn cho Hiệu trưởng những công việc liên quan đến công tác thi đua, khen thưởng.

2. Thành phần Hội đồng

a) Chủ tịch Hội đồng: Hiệu trưởng.

b) Các Phó Chủ tịch Hội đồng: Phó Hiệu trưởng được phân công chỉ đạo công tác thi đua, khen thưởng; Chủ tịch Công đoàn Trường.

c) Các Ủy viên Hội đồng

Các Ủy viên: Đại diện cấp ủy Đảng, các Phó Hiệu trưởng, Bí thư Đoàn Trường, Trưởng các đơn vị (cấp phó phụ trách nếu đơn vị chưa có cấp trưởng), Thư ký Hội đồng trường và 1 ủy viên thường trực kiêm thư ký Hội đồng là trưởng bộ phận thi đua, khen thưởng hoặc người được giao phụ trách công tác thi đua, khen thưởng của Trường.

Ngoài ra, Hiệu trưởng cử tổ thư ký giúp việc cho Hội đồng, trong đó ủy viên thường trực làm tổ trưởng.

d) Bộ phận thường trực: Phòng Tổ chức cán bộ.

đ) Ban Thường trực Hội đồng

Trưởng ban: Hiệu trưởng.

Các Phó Trưởng ban: Phó Hiệu trưởng phụ trách công tác thi đua, khen thưởng; Chủ tịch Công đoàn Trường.

Các Ủy viên: Đại diện cấp ủy Đảng, các Phó Hiệu trưởng; Bí thư Đoàn Trường, trưởng các đơn vị tổ chức cán bộ, hành chính tổng hợp, tài chính, đào tạo, khoa học và công nghệ, thanh tra, đảm bảo chất lượng và 1 ủy viên thường trực kiêm thư ký Hội đồng là trưởng bộ phận thi đua, khen thưởng hoặc người được giao phụ trách công tác thi đua, khen thưởng của Trường.

Ngoài ra, Hiệu trưởng cử tổ thư ký giúp việc cho Ban Thường trực Hội đồng, trong đó ủy viên thường trực làm tổ trưởng.

3. Nguyên tắc làm việc của Hội đồng

a) Hội đồng làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và biểu quyết theo tỷ lệ quy định. Trường hợp ý kiến các thành viên Hội đồng ngang nhau thì ý kiến quyết định là của Chủ tịch Hội đồng.

b) Các cuộc họp của Hội đồng được coi là hợp lệ khi có ít nhất 2/3 số thành viên của Hội đồng tham dự. Trường hợp vắng mặt, thành viên Hội đồng phải được Chủ tịch Hội đồng đồng ý và gửi lại phiếu bầu.

4. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng

a) Tham mưu cho Hiệu trưởng triển khai các chủ trương chính sách của Đảng, Nhà nước, Ngành về công tác thi đua, khen thưởng; triển khai, phát động phong trào thi đua theo thẩm quyền.

b) Tham mưu xây dựng tiêu chí, tiêu chuẩn danh hiệu thi đua và khen thưởng phù hợp với chức năng, nhiệm vụ đơn vị; định kỳ đánh giá kết quả phong trào thi đua và công tác khen thưởng của đơn vị; tham mưu việc sơ kết, tổng kết công tác thi đua, khen thưởng; kiến nghị, đề xuất các chủ trương, biện pháp đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước trong từng năm và từng giai đoạn, báo cáo cấp có thẩm quyền.

c) Tham mưu cho Hiệu trưởng quyết định tặng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền khen thưởng.

Chương VI

THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH TRAO TẶNG; QUY TRÌNH XÉT CHỌN; THỦ TỤC VÀ HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ

Điều 37. Thẩm quyền quyết định danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng

1. Thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quyết định xét, tặng danh hiệu thi đua thuộc thẩm quyền; quyết định tặng Bằng khen của Bộ trưởng; tặng Kỷ niệm chương cho các cá nhân; trình cấp có thẩm quyền xét, khen thưởng cấp Nhà nước theo quy định.

2. Thẩm quyền của Hiệu trưởng

a) Công nhận danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ thi đua cơ sở”, “Tập thể lao động tiên tiến” và tặng Giấy khen cho tập thể, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý.

b) Trình Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo xét, quyết định tặng “Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo”, “Tập thể lao động xuất sắc”, “Chiến sĩ thi đua cấp Bộ”, Bằng khen của Bộ trưởng, Kỷ niệm chương; trình cấp có thẩm quyền xét, khen thưởng cấp Nhà nước theo quy định.

c) Trình Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Tháp xem xét, tặng thưởng Cờ thi đua hoặc Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Tháp cho các tập thể, cá nhân của Trường đủ tiêu chuẩn khen thưởng theo quy định.

Điều 38. Thẩm quyền trao tặng

1. Việc công bố, trao tặng và đón nhận các hình thức khen thưởng, danh hiệu thi đua được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 145/2013/NĐ-CP ngày 29/10/2013 của Chính phủ quy định về tổ chức ngày kỷ niệm, nghi thức trao tặng, đón nhận hình thức khen thưởng, danh hiệu thi đua.

2. Việc tổ chức và trao tặng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng là dịp để biểu dương, tôn vinh những điển hình tiên tiến, do vậy phải tổ chức trang trọng, thiết thực, hiệu quả, có sức lan tỏa, nêu gương.

Điều 39. Thời điểm nhận hồ sơ

1. Hồ sơ đề nghị công nhận danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cấp Bộ gửi về Bộ Giáo dục và Đào tạo trước ngày 30 tháng 8 hằng năm.

2. Hồ sơ đề nghị công nhận danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cấp Nhà nước gửi về Bộ Giáo dục và Đào tạo trước ngày 15 tháng 10 hằng năm.

3. Hồ sơ đề nghị công nhận khen thưởng cấp Tỉnh gửi về Sở Nội vụ tỉnh Đồng Tháp trước ngày 01 tháng 8 hằng năm.

4. Hồ sơ đề nghị xét Kỷ niệm chương gửi về Bộ Giáo dục và Đào tạo trước ngày 15 tháng 5 hằng năm.

5. Hồ sơ đề nghị khen thưởng đột xuất: ngay sau khi tập thể, cá nhân lập được thành tích, người đứng đầu đơn vị có trách nhiệm trình Bộ trưởng xét, quyết định khen thưởng hoặc đề Bộ trưởng trình cấp có thẩm quyền xét, quyết định khen thưởng.

Điều 40. Quy trình xét khen thưởng

1. Đối với các đơn vị

a) Các đơn vị căn cứ vào Bản đăng ký danh hiệu thi đua đầu năm học, đối chiếu với các tiêu chuẩn của hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về thi đua, khen thưởng và Quy định này, tiến hành họp xét chọn, bình bầu các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong năm học để đề nghị công nhận danh hiệu thi đua và các hình thức khen thưởng tương ứng. Đối với đơn vị không có bộ môn/tổ chuyên môn/tổ nghiệp vụ thì họp toàn thể viên chức trong đơn vị. Đối với đơn vị có bộ môn/tổ chuyên môn/tổ nghiệp vụ tiến hành họp theo từng bộ môn/tổ chuyên môn/tổ nghiệp vụ, sau đó đơn vị tổ chức họp toàn thể viên chức, nhân viên trong đơn vị để xét chọn, bình bầu các tập thể, cá nhân đủ tiêu chuẩn theo quy định. Đối tượng đủ tiêu chuẩn trình khen phải đạt số phiếu theo quy định tại điểm c, d khoản 2 Điều này.

b) Căn cứ kết quả cuộc họp, đơn vị lập hồ sơ kết quả bình xét, đề nghị Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của Trường xét trình Hiệu trưởng quyết định khen thưởng, công nhận danh hiệu thi đua hoặc trình cấp có thẩm quyền khen thưởng.

2. Đối với Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của Trường

a) Trên cơ sở kết quả bình xét của các đơn vị, Bộ phận thường trực tiến hành rà soát, kiểm tra hồ sơ, minh chứng của thành tích; tổng hợp danh sách và minh chứng của những tập thể và cá nhân đủ tiêu chuẩn trình Hội đồng Thi đua - Khen thưởng.

b) Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tổ chức họp bình xét tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc đề nghị Hiệu trưởng ra quyết định khen thưởng và công nhận danh hiệu thi đua hoặc trình cấp có thẩm quyền khen thưởng (lập biên bản kết quả bình xét).

c) Đối tượng đủ tiêu chuẩn được khen thưởng hoặc trình cấp trên khen thưởng phải đạt 70% số phiếu đồng ý trở lên trên tổng số thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng đối với các danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Tập thể lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ thi đua cơ sở”, “Tập thể lao động xuất sắc”, “Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo”, “Cờ thi đua của Chính phủ”, Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bằng

khen của Thủ tướng Chính phủ, Huân chương các hạng. Đối với danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp Bộ”, “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” phải được các thành viên của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng bỏ phiếu kín và đạt từ 90% số phiếu đồng ý trở lên tính trên tổng số thành viên của Hội đồng. Các cuộc họp bình xét của Hội đồng được coi là hợp lệ khi có ít nhất 2/3 số thành viên của Hội đồng tham dự. Trường hợp vắng mặt, thành viên Hội đồng phải được Chủ tịch Hội đồng đồng ý và gửi lại phiếu bầu.

d) Đối với bình xét danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cấp Tỉnh: Đối tượng đủ tiêu chuẩn được khen thưởng và trình UBND tỉnh Đồng Tháp khen thưởng phải được 2/3 thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng có mặt biểu quyết hoặc bỏ phiếu tán thành. Cuộc họp bình xét của Hội đồng phải có mặt ít nhất 70% tổng số thành viên Hội đồng.

3. Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền khen thưởng hoặc trình cấp trên khen thưởng có trách nhiệm công khai tập thể, cá nhân được đề nghị khen thưởng Huân chương, danh hiệu vinh dự Nhà nước, Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước trên phương tiện thông tin thuộc quyền quản lý và xử lý thông tin trước khi trình cấp trên khen thưởng.

4. Viên chức, nhân viên có quyền đề nghị Hội đồng xem xét lại kết quả xét chọn, nếu những lí do đưa ra là xác đáng.

Điều 41. Hồ sơ, thủ tục đơn giản (thành tích xuất sắc, đột xuất theo Điều 85 của Luật số 15/2003/QH11)

1. Khen thưởng cấp Trường: Nộp 1 bộ bản chính.

2. Khen thưởng cấp Tỉnh, cấp bộ: Nộp 2 bộ bản chính.

3. Khen thưởng cấp Nhà nước: Nộp 4 bộ bản chính.

4. Hồ sơ gồm:

a) Tờ trình đề nghị khen thưởng.

b) Tóm tắt thành tích của cơ quan, đơn vị quản lý trực tiếp, trong đó ghi rõ hành động, thành tích, công trạng để đề nghị khen thưởng theo thủ tục đơn giản.

Điều 42. Hồ sơ, thủ tục khen thưởng cấp Trường

1. Khen thưởng thường xuyên: Nộp 1 bộ bản chính, gồm:

a) Tờ trình đề nghị khen thưởng.

b) Biên bản cuộc họp.

c) Tóm tắt thành tích của tập thể và cá nhân.

d) Quyết định công nhận kết quả đề tài nghiên cứu khoa học hoặc sáng kiến.

2. Khen thưởng theo chuyên đề: Nộp 1 bộ bản chính, gồm:

a) Tờ trình đề nghị khen thưởng.

b) Biên bản cuộc họp.

c) Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng.

Điều 43. Hồ sơ, thủ tục khen thưởng cấp Tỉnh

1. Khen thưởng thường xuyên: Nộp 1 bộ bản chính, gồm:

- a) Tờ trình đề nghị khen thưởng của cấp trình Ủy ban nhân dân tỉnh.
- b) Biên bản bình xét kết quả biểu quyết hoặc bỏ phiếu kín của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng.
- c) Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng.
- d) Quyết định công nhận kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng đối với đơn vị, viên chức, tổ chức đảng, đảng viên (đối với tập thể có tổ chức đảng, cá nhân là đảng viên).
- đ) Quyết định công nhận kết quả đề tài nghiên cứu khoa học hoặc sáng kiến.

2. Khen thưởng theo chuyên đề: Nộp 2 bộ bản chính, gồm:

- a) Tờ trình đề nghị khen thưởng.
- b) Biên bản bình xét kết quả biểu quyết hoặc bỏ phiếu kín của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng.
- c) Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng.
- d) Các văn bản có liên quan nội dung của chuyên đề thi đua.

Điều 44. Hồ sơ, thủ tục khen thưởng cấp Bộ

Thực hiện theo quy định tại Điều 50 của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP.
Số lượng hồ sơ: Nộp 2 bộ bản chính, gồm:

- a) Tờ trình (kèm theo danh sách các tập thể và cá nhân được đề nghị).
- b) Biên bản họp bình xét kết quả bỏ phiếu kín của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng.
- c) Báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng của tập thể, cá nhân.
- d) Bản chụp (công chứng) văn bản công nhận sáng kiến kinh nghiệm, giải pháp, đề tài nghiên cứu: cấp Tỉnh, cấp Bộ đối với cá nhân đề nghị công nhận danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp Bộ”.

Điều 45. Hồ sơ, thủ tục khen thưởng cấp Nhà nước

1. Số lượng hồ sơ:

Cờ thi đua Chính phủ; Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ; Chiến sĩ thi đua toàn quốc: 4 bộ bản chính (trường hợp hiệp y với bộ, ngành trung ương thì tăng thêm 1 bản).

Huân chương các loại: 4 bộ bản chính (Huân chương hạng nhất tăng thêm 1 bộ; trường hợp xin ý kiến hiệp y với bộ, ngành trung ương tăng thêm 1 bộ).

2. Hồ sơ, thủ tục, gồm:

- a) Tờ trình (kèm theo danh sách các tập thể và cá nhân được đề nghị).
- b) Biên bản họp bình xét kết quả bỏ phiếu kín của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng.
- c) Báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng của tập thể, cá nhân.
- d) Bản chụp (công chứng) văn bản công nhận sáng kiến kinh nghiệm, giải pháp, đề tài nghiên cứu: cấp Tỉnh, cấp Bộ đối với cá nhân đề nghị công nhận danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”, Huân chương lao động các hạng.

Điều 46. Lưu trữ hồ sơ khen thưởng

Việc lưu trữ hồ sơ khen thưởng được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 3 của Thông tư số 09/2011/TT-BNV ngày 03/6/2011 của Bộ Nội vụ Quy định về thời hạn bảo quản hồ sơ, tài liệu hình thành phổ biến trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức.

Chương VII
QUỸ THI ĐUA, KHEN THƯỞNG

Điều 47. Quỹ thi đua, khen thưởng

1. Quỹ thi đua, khen thưởng của Trường Đại học Đồng Tháp được thực hiện theo khoản 1 Điều 26 của Quy chế Tài chính nội bộ được ban hành kèm theo Nghị quyết số 32/NQ-HĐT ngày 15/4/2021 của Hội đồng trường Trường Đại học Đồng Tháp.

2. Lập quỹ thi đua, khen thưởng để tổ chức các phong trào thi đua và thực hiện chính sách, chế độ về khen thưởng.

3. Quỹ thi đua, khen thưởng được hình thành từ ngân sách nhà nước, từ quỹ khen thưởng của các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế, đóng góp của cá nhân, tổ chức trong nước, nước ngoài và các nguồn thu hợp pháp khác.

4. Nghiêm cấm sử dụng quỹ thi đua, khen thưởng vào mục đích khác.

Điều 48. Các quyền lợi khác

Cá nhân được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp Bộ”, danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”, được tặng Huân chương, danh hiệu vinh dự Nhà nước, “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước”, ngoài việc được khen thưởng theo quy định của Quy định này, được ưu tiên xét nâng bậc lương sớm trước thời hạn, ưu tiên cử đi nghiên cứu, học tập, công tác, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ ở trong nước và nước ngoài theo quy định của pháp luật.

CHƯƠNG VIII
QUYỀN, NGHĨA VỤ CỦA CÁ NHÂN, TẬP THỂ
VỀ THI ĐUA, KHEN THƯỞNG

Điều 49. Quyền của cá nhân, tập thể trong thi đua, khen thưởng

Thực hiện theo quy định tại Điều 76 của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP:

1. Được tham gia các phong trào thi đua do Nhà nước, cơ quan, tổ chức, đơn vị phát động.

2. Được đề nghị xét, tặng danh hiệu, hình thức khen thưởng theo đúng quy định của pháp luật.

3. Có quyền góp ý hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền xét, tặng danh hiệu, hình thức khen thưởng cho cá nhân, tập thể có đủ thành tích và tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật.

4. Đề nghị cấp có thẩm quyền không xét, tặng danh hiệu, hình thức khen thưởng, thu hồi các danh hiệu, hình thức khen thưởng đã được tặng hoặc khen thưởng không đúng tiêu chuẩn, không đúng thủ tục do pháp luật quy định.

Điều 50. Nghĩa vụ của cá nhân, tập thể trong thi đua, khen thưởng

Thực hiện theo quy định tại Điều 77 của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP:

1. Nghiêm chỉnh chấp hành các quy định của pháp luật, của cơ quan, tổ chức, đơn vị trong công tác thi đua, khen thưởng.

2. Cá nhân, tập thể được khen thưởng có nghĩa vụ bảo quản các hiện vật khen thưởng, không được cho người khác mượn để thực hiện hành vi vi phạm pháp luật.

3. Từ chối nhận danh hiệu hoặc hình thức khen thưởng không xứng đáng với thành tích và không đúng tiêu chuẩn, thủ tục do pháp luật quy định.

4. Đơn vị, cá nhân đề nghị xét, tặng danh hiệu thi đua và các hình thức khen thưởng thực hiện theo Quy định này và các quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng; chịu trách nhiệm về tính chính xác của hồ sơ đề nghị khen thưởng.

Điều 51. Hủy bỏ quyết định khen thưởng

Thực hiện theo quy định tại Điều 78 của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP:

1. Cá nhân gian dối trong việc kê khai thành tích để được khen thưởng Huân chương, Huy chương, Bằng khen, Giấy khen thì bị hủy bỏ quyết định khen thưởng và bị thu hồi hiện vật, tiền thưởng đã nhận.

2. Căn cứ vào kết luận của cơ quan có thẩm quyền xác định việc cá nhân kê khai gian dối thành tích để được khen thưởng, cơ quan trình khen thưởng có trách nhiệm đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng ban hành quyết định hủy bỏ quyết định và thu hồi hiện vật, tiền thưởng.

3. Hồ sơ đề nghị hủy bỏ quyết định gồm có:

a) Tờ trình của cơ quan trực tiếp trình khen thưởng đối với từng loại hình khen thưởng cho cá nhân.

b) Báo cáo tóm tắt lí do trình cấp có thẩm quyền hủy bỏ quyết định khen thưởng.

4. Trường hợp tổ chức, cá nhân đã được tặng danh hiệu thi đua hoặc hình thức khen thưởng, mà sau đó có kết luận của cơ quan có thẩm quyền về việc có sai phạm, khuyết điểm trong khoảng thời gian tính thành tích đề nghị tặng danh hiệu thi đua hoặc hình thức khen thưởng thì tùy theo mức độ sai phạm, khuyết điểm để hạ mức khen thưởng hoặc hủy bỏ quyết định khen thưởng theo quy định (trừ những cá nhân đã hi sinh, tử trận).

5. Sau khi có quyết định hủy bỏ hình thức khen thưởng, cơ quan trình khen thưởng có trách nhiệm thu hồi hiện vật khen thưởng giao nộp về cơ quan làm công tác thi đua, khen thưởng cùng cấp; số tiền thưởng thu nộp vào ngân sách nhà nước hoặc quỹ thi đua, khen thưởng theo quy định.

Chương IX TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 52. Trách nhiệm tổ chức phong trào thi đua

1. Hiệu trưởng phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội trong Nhà trường để tổ chức phát động, chỉ đạo phong trào thi đua, chủ động phát hiện, lựa chọn các tập thể, cá nhân có thành tích xứng đáng để khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng; tổ chức tuyên truyền, nhân rộng các điển hình tiên tiến và tạo điều kiện để tập thể, cá nhân được khen thưởng huân chương, danh hiệu vinh dự Nhà nước, danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” được trao đổi, giao lưu, phổ biến kinh nghiệm, nhân rộng những sáng kiến, mô hình hay, cách làm hiệu quả.



2. Các tổ chức chính trị - xã hội trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm:

a) Tổ chức và phối hợp với Nhà trường để phát động, triển khai các cuộc vận động, các phong trào thi đua, phổ biến kinh nghiệm, nhân rộng các điển hình tiên tiến.

b) Phối hợp, thống nhất hành động giữa các tổ chức thành viên, tham gia tuyên truyền, động viên viên chức, nhân viên và sinh viên tham gia phong trào thi đua và thực hiện chính sách khen thưởng.

c) Giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về thi đua, khen thưởng; kịp thời phản ánh, đề xuất các giải pháp để thực hiện các quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

Điều 53. Trách nhiệm của các đơn vị chức năng

1. Trách nhiệm của Bộ phận thường trực: tham mưu, đề xuất với Hiệu trưởng và Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trường về chủ trương, nội dung, chương trình, kế hoạch, biện pháp tổ chức, phát động phong trào thi đua trong toàn Trường; chủ động phối hợp với các tổ chức đoàn thể trong việc hướng dẫn, tổ chức các phong trào thi đua và kiểm tra việc thực hiện; tham mưu sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua, nhân rộng điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt trong Trường; giúp Hội đồng thẩm định hồ sơ đề nghị khen thưởng, trình Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trường xem xét, trình Hiệu trưởng xét, tặng theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền xét, tặng danh hiệu thi đua và các hình thức khen thưởng theo quy định của pháp luật.

2. Trách nhiệm của Phòng Khoa học và Công nghệ

a) Thực hiện nhiệm vụ của đơn vị giúp việc cho Hội đồng sáng kiến, cụ thể:

Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ yêu cầu công nhận sáng kiến, làm thủ tục cho rút Đơn yêu cầu công nhận sáng kiến (khi cần).

Mời chuyên gia để tư vấn về mặt chuyên môn cho Hội đồng trong trường hợp cần thiết.

Tổng hợp, xem xét, phân loại, dự kiến thời gian họp, gửi Hồ sơ yêu cầu công nhận sáng kiến cho các thành viên Hội đồng sáng kiến nghiên cứu trước khi họp và tổ chức họp Hội đồng.

Hoàn thiện hồ sơ trình Hiệu trưởng công nhận kết quả sáng kiến.

b) Tham mưu Hiệu trưởng lập hồ sơ đề nghị Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng cấp Bộ hoặc cấp toàn quốc đối với sáng kiến, làm căn cứ để bình xét danh hiệu thi đua và các hình thức khen thưởng hằng năm.

3. Trách nhiệm của bộ phận thông tin, truyền thông: Thường xuyên tuyên truyền văn bản của Nhà nước, hướng dẫn của ngành, quy định của Trường về công tác thi đua, khen thưởng; cổ động các phong trào thi đua, tuyên truyền gương người tốt, việc tốt, những điển hình tiên tiến; đấu tranh với các hành vi vi phạm pháp luật về thi đua, khen thưởng.

4. Trách nhiệm của các đơn vị chức năng khác: Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao, các đơn vị tổ chức, theo dõi, ghi nhận đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các đơn vị, cá nhân trong Trường; trên cơ sở đó, tiến hành tổng hợp dữ liệu, trình Hội đồng Thi đua - Khen thưởng trước khi thực hiện bình xét danh hiệu thi đua và các hình thức khen thưởng hằng năm.

Chương X ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 54. Hiệu lực thi hành

Quy định này có hiệu lực theo Quyết định ban hành của Hiệu trưởng và thay thế Quy định về công tác thi đua, khen thưởng của Trường Đại học Đồng Tháp được ban hành kèm theo Quyết định số 646/QĐ-ĐHĐT ngày 26/4/2019 của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp.

Điều 55. Sửa đổi, bổ sung Quy định

Trong quá trình thực hiện, nếu Luật thi đua, khen thưởng và các văn bản pháp luật hướng dẫn thực hiện công tác thi đua, khen thưởng có sửa đổi, bổ sung hoặc Quy định này có vấn đề vướng mắc, phát sinh, các đơn vị phản ánh về Bộ phận thường trực để trình Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trường xem xét, đề nghị Hiệu trưởng quyết định. /*dk*

Q. HIỆU TRƯỞNG



Lương Thanh Tân





Phụ lục

**MỘT SỐ MẪU VĂN BẢN ÁP DỤNG
TRONG HỒ SƠ, THỦ TỤC KHEN THƯỞNG**

*(Kèm theo Quyết định số 101/QĐ-DHĐT ngày 20 tháng 5 năm 2021
của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp)*

TT	Nội dung
Mẫu số 1	Bản đăng ký danh hiệu thi đua
Mẫu số 2	Tờ trình đề nghị xét, công nhận danh hiệu thi đua, khen thưởng
Mẫu số 3	Biên bản họp xét thi đua, khen thưởng
Mẫu số 4	Tóm tắt thành tích của tập thể
Mẫu số 5	Tóm tắt thành tích cá nhân
Mẫu số 6	Kết quả xét danh hiệu thi đua và các hình thức khen thưởng cho cá nhân
Mẫu số 7	Kết quả xét danh hiệu thi đua và các hình thức khen thưởng cho tập thể
Mẫu số 8	Báo cáo thành tích đề nghị tặng Huân chương, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Cờ thi đua của Chính phủ; Cờ thi đua và Bằng khen cấp Bộ, ban, ngành, đoàn thể trung ương; tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Tập thể Lao động xuất sắc (Đơn vị Quyết thắng); Giấy khen đối với tập thể có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ công tác
Mẫu số 9	Báo cáo thành tích đề nghị tặng Huân chương, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Chiến sỹ thi đua toàn quốc; Chiến sỹ thi đua, Bằng khen cấp Bộ, ban, ngành, đoàn thể trung ương; tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Giấy khen đối với cá nhân có thành tích thực hiện nhiệm vụ công tác
Mẫu số 10	Báo cáo thành tích đề nghị tặng hoặc truy tặng Huân chương cho cá nhân có quá trình cống hiến trong các tổ chức, cơ quan và đoàn thể
Mẫu số 11	Báo cáo thành tích đề nghị phong tặng danh hiệu Anh hùng cho tập thể có thành tích đặc biệt xuất sắc trong công tác
Mẫu số 12	Báo cáo thành tích đề nghị phong tặng (truy tặng) danh hiệu Anh hùng cho cá nhân có thành tích đặc biệt xuất sắc trong công tác
Mẫu số 13	Báo cáo thành tích đề nghị tặng Huân chương, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bằng khen cấp Bộ, ban, ngành, đoàn thể trung ương; tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Giấy khen cho tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc đột xuất
Mẫu số 14	Báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng theo đợt thi đua hoặc theo chuyên đề cho tập thể, cá nhân
Mẫu số 15	Báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng Huân chương Hữu nghị, Huy chương Hữu nghị, Huân chương, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bằng khen cấp Bộ, ban, ngành, đoàn thể trung ương; tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Giấy khen cho tổ chức nước ngoài



TT	Nội dung
Mẫu số 16	Báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng Huân chương Hữu nghị, Huy chương Hữu nghị, Huân chương, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bằng khen cấp Bộ, ban, ngành, đoàn thể trung ương; tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Giấy khen cho cá nhân nước ngoài
Mẫu số 17	Bản tóm tắt thành tích cá nhân đề nghị xét, tặng kỷ niệm chương Vì sự nghiệp giáo dục

Lưu ý: Thể thức và kỹ thuật trình bày của các mẫu báo cáo trong Phụ lục này phải được thực hiện theo đúng quy định tại Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ về công tác văn thư.





TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP
ĐƠN VỊ: _____

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đồng Tháp, ngày... tháng... năm

**BẢN ĐĂNG KÝ DANH HIỆU THI ĐUA
NĂM HỌC**

Kính gửi: Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trường

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, chỉ tiêu phấn đấu trong năm học của từng bộ môn/tổ chuyên môn/tổ nghiệp vụ, tập thể Khoa/Phòng/Trung tâm, cá nhân, Khoa/Phòng/Trung tâm đã tiến hành họp ngày tháng năm thống nhất đăng ký thi đua năm học, như sau:

1. Danh hiệu thi đua đối với tập thể

TT	Tên tập thể	Danh hiệu thi đua cơ sở	Danh hiệu thi đua cấp Bộ (đối với khoa, phòng, trung tâm)

2. Danh hiệu thi đua đối với cá nhân

TT	Họ và tên	Danh hiệu thi đua			
		Lao động tiên tiến	Chiến sĩ thi đua cơ sở	Chiến sĩ thi đua cấp Bộ	Chiến sĩ thi đua toàn quốc

Tổng số đăng ký danh hiệu thi đua

- Lao động tiên tiến:

- Chiến sĩ thi đua cơ sở:
- Chiến sĩ thi đua cấp Bộ:
- Chiến sĩ thi đua toàn quốc:

NGƯỜI TỔNG HỢP

TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký và ghi rõ họ tên)





TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP

ĐƠN VỊ: _____

Số: /TTr-

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đồng Tháp, ngày... tháng... năm

TỜ TRÌNH

**Về việc đề nghị xét, công nhận danh hiệu thi đua và khen thưởng
năm học**

Kính gửi: Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trường Đại học Đồng Tháp

Thực hiện Thông báo số .../TB-ĐHĐT ngày .../.../..... về việc hướng
dẫn tổng kết năm học

Khoa/Trung tâm/Phòng kính đề nghị Hội đồng Thi đua - Khen
thưởng Trường Đại học Đồng Tháp xét, công nhận hoặc đề nghị cấp trên công
nhận danh hiệu thi đua và các hình thức khen thưởng cho tập thể, cá nhân của
đơn vị có thành tích xuất sắc năm học (có danh kèm theo).

Khoa/Trung tâm/Phòng trân trọng đề nghị./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu:.....

TRƯỞNG ĐƠN VỊ*(Ký và ghi rõ họ tên)*



DANH SÁCH

**Tập thể và cá nhân đề nghị xét, tặng danh hiệu thi đua
và các hình thức khen thưởng, năm học**

(Kèm theo Tờ trình số/TTr-.... ngày ... tháng ... năm)

I. Cấp Trường

1. Tập thể Lao động tiên tiến

-

-

-

2. Cá nhân

2.1. Lao động tiên tiến

TT	Họ và tên	Chức vụ

2.2. Chiến sĩ thi đua cơ sở

TT	Họ và tên	Chức vụ

II. Cấp Tỉnh (Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp)

1. Tập thể khoa/ phòng/ trung tâm...

2. Cá nhân

TT	Họ và tên	Chức vụ

III. Cấp Bộ

1. Tập thể (Tập thể Lao động xuất sắc, Cờ thi đua của Bộ, Bằng khen Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

2. Cá nhân

2.1. Chiến sĩ thi đua cấp Bộ

TT	Họ và tên	Chức vụ

2.2. Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Bộ Giáo dục và Đào tạo đối với cá nhân hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học

TT	Họ và tên	Chức vụ

2.3. Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo đối với cá nhân chuẩn bị nghỉ theo chế độ Bảo hiểm xã hội

TT	Họ và tên	Chức vụ

IV. Cấp Nhà nước (Bằng khen Thủ tướng Chính phủ, Huân chương Lao động các hạng)

1. Tập thể

2. Cá nhân

TT	Họ và tên	Chức vụ



V. Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp giáo dục”

TT	Họ và tên	Chức vụ





TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP

ĐƠN VỊ: _____

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đồng Tháp, ngày... tháng... năm

BIÊN BẢN

Họp xét thi đua, khen thưởng năm học

- Thời gian:.....
- Địa điểm:
- Thành phần:
- Tổng số:..... Có mặt: Vắng:
- Nội dung họp: Bình xét các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng năm học.....

Căn cứ nội dung, tiêu chuẩn thi đua, thành tích đạt được của tập thể và cá nhân trong năm học, đơn vị tiến hành họp đánh giá và bỏ phiếu bình xét danh hiệu thi đua và các hình thức khen thưởng cho tập thể, cá nhân của đơn vị năm học.....

.....

1. Tiến hành bỏ phiếu bình xét danh hiệu thi đua và các hình thức khen thưởng đối với tập thể¹

a) Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”

TT	Tên tập thể	Số phiếu tín nhiệm	Tỉ lệ %
1			
2			
3			
...			

¹ Khi bình xét các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng, đơn vị tự quyết định hình thức bỏ phiếu kín hoặc biểu quyết.

b) Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”

TT	Tên tập thể	Số phiếu tín nhiệm	Tỉ lệ %
1			
2			
3			
...			

c) Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo

TT	Tên tập thể	Số phiếu tín nhiệm	Tỉ lệ %
1			
2			
3			
...			

d) Bằng khen của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp

TT	Tên tập thể	Số phiếu tín nhiệm	Tỉ lệ %
1			
2			
....			

đ) Bằng khen của Bộ Giáo dục và Đào tạo

TT	Tên tập thể	Số phiếu tín nhiệm	Tỉ lệ %
1			
2			
3			
...			

e) Bảng khen của Thủ tướng Chính phủ

TT	Tên tập thể	Số phiếu tín nhiệm	Tỉ lệ %
1			
2			
3			
...			

g) Huân chương Lao động các hạng

TT	Tên tập thể	HCLĐ hạng Ba	HCLĐ hạng Nhì	HCLĐ hạng Nhất	Số phiếu tín nhiệm	Tỉ lệ %
1						
2						
....						

2. Tiến hành bỏ phiếu bình xét danh hiệu thi đua và các hình thức khen thưởng đối với cá nhân²

a) Danh hiệu Lao động tiên tiến

TT	Họ và tên	Chức vụ	Số phiếu tín nhiệm	Tỉ lệ %
1				
2				
3				
....				

² Đối với danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp Bộ” và “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” đơn vị thực hiện hình thức bỏ phiếu kín để bình xét; đối với các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng còn lại, đơn vị tự quyết định hình thức bỏ phiếu kín hoặc biểu quyết để bình xét.

b) Chiến sĩ thi đua cơ sở

TT	Họ và tên	Chức vụ	Số phiếu tín nhiệm	Tỉ lệ %
1				
2				
3				
....				

c) Chiến sĩ thi đua cấp Bộ

TT	Họ và tên	Chức vụ	Số phiếu tín nhiệm	Tỉ lệ %
1				
2				
3				
....				

d) Chiến sĩ thi đua toàn quốc

TT	Họ và tên	Chức vụ	Số phiếu tín nhiệm	Tỉ lệ %
1				
2				
3				
....				

đ) Bảng khen của UBND tỉnh Đồng Tháp

TT	Họ và tên	Chức vụ	Số phiếu tín nhiệm	Tỉ lệ %
1				
2				
....				

e) Bảng khen của Bộ Giáo dục và Đào tạo

TT	Họ và tên	Chức vụ	Số phiếu tín nhiệm	Tỉ lệ %
1				
2				
3				
....				

g) Bảng khen của Thủ tướng Chính phủ

TT	Họ và tên	Chức vụ	Số phiếu tín nhiệm	Tỉ lệ %
1				
2				
3				
....				

h) Huân chương Lao động các hạng

TT	Họ và tên	Chức vụ	HCLĐ hạng Ba	HCLĐ hạng Nhì	HCLĐ hạng Nhất	Số phiếu tín nhiệm	Tỉ lệ %
1							
2							
3							
....							

i) Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp giáo dục”

TT	Họ và tên	Chức vụ
1		
2		
3		
....		

Kết luận của Chủ tọa cuộc họp

.....

Cuộc họp kết thúc lúc.... giờ cùng ngày. 100% các thành viên dự họp đã nhất trí thông qua.

THƯ KÝ
 (Ký và ghi rõ họ tên)

CHỦ TỌA
 (Ký và ghi rõ họ tên)

TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP
 ĐƠN VỊ: _____



**TÓM TẮT THÀNH TÍCH CỦA TẬP THỂ
 ĐỀ NGHỊ XÉT CÔNG NHẬN DANH HIỆU THI ĐUA
 VÀ CÁC HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG NĂM HỌC**

STT	Tên đơn vị	Trích ngang thành tích theo tiêu chuẩn
1. Danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc		
1.	Phòng/Trung tâm/Khoa	Nêu ngắn gọn một số thành tích nổi bật trong năm học của đơn vị
2. Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo		
1.	Phòng/Trung tâm/Khoa	Nêu ngắn gọn một số thành tích nổi bật trong năm học của đơn vị
3. Bằng khen của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp		
1.	Phòng/Trung tâm/Khoa	02 năm liên tục được đánh giá, xếp loại chất lượng ở mức “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”: - Năm học: QĐ số....., ngày tháng năm của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp - Năm học: QĐ số....., ngày tháng năm của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp

STT	Tên đơn vị	Trích ngang thành tích theo tiêu chuẩn
4. Bằng khen của Bộ Giáo dục và Đào tạo		
1.	Phòng/Trung tâm/Khoa	<p>02 năm liên tục được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”.</p> <p>- Năm học: QĐ số....., ngày tháng năm của Bộ Giáo dục và Đào tạo</p> <p>- Năm học: Đề nghị Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc”.</p>
5. Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ		
1.	Phòng/Trung tâm/Khoa	<p>- Năm học..... được tặng Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo (số QĐ, ngày tháng năm).</p> <p>- Năm học: được Bộ trưởng Bộ GD&ĐT tặng Bằng khen (QĐ số, ngày tháng năm..)</p> <p>- 05 năm tiếp theo trở lên liên tục được đánh giá, xếp loại ở mức “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”.</p> <p>+ Năm học: QĐ số....., ngày tháng năm của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp</p> <p>+ Năm học: QĐ số....., ngày tháng năm của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp</p> <p>+ Năm học: QĐ số....., ngày tháng năm của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp</p> <p>+ Năm học: QĐ số....., ngày tháng năm của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp</p>

STT	Tên đơn vị	Trích ngang thành tích theo tiêu chuẩn
		+ Năm học: QĐ số....., ngày tháng năm của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp
6. Huân chương Lao động hạng Ba		
1.	Phòng/Trung tâm/Khoa	<ul style="list-style-type: none"> - Có quá trình xây dựng, phát triển từ 10 năm trở lên - 02 lần được tặng Cờ thi đua của Bộ hoặc có 1 lần được tặng Cờ thi đua của Bộ và 1 Bằng khen của Bộ (Số QĐ, ngày tháng năm) - Năm học được tặng “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” (Số QĐ, ngày tháng năm) - 5 năm tiếp theo trở lên liên tục được đánh giá, xếp loại chất lượng ở mức “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”: + Năm học: QĐ số....., ngày tháng năm của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp + Năm học: QĐ số....., ngày tháng năm của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp + Năm học: QĐ số....., ngày tháng năm của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp + Năm học: QĐ số....., ngày tháng năm của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp + Năm học: QĐ số....., ngày tháng năm của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp

STT	Tên đơn vị	Trích ngang thành tích theo tiêu chuẩn
7. Huân chương Lao động hạng Nhì		
1.	Phòng/Trung tâm/Khoa	<ul style="list-style-type: none"> - Năm học được Chủ tịch Nước tặng thưởng “Huân chương Lao động” hạng Ba (Số QĐ, ngày tháng năm). - 01 lần được tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” và 01 lần được tặng Cờ thi đua của Bộ hoặc có 03 lần được tặng Cờ thi đua của Bộ. Đối với tập thể không thuộc đối tượng tặng cờ thi đua trong thời gian đó có 02 lần được tặng Bằng khen của Bộ (Số QĐ, ngày tháng năm). - 05 năm tiếp theo trở lên liên tục được đánh giá, xếp loại chất lượng ở mức “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”: <ul style="list-style-type: none"> + Năm học: QĐ số....., ngày tháng năm của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp + Năm học: QĐ số....., ngày tháng năm của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp + Năm học: QĐ số....., ngày tháng năm của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp + Năm học: QĐ số....., ngày tháng năm của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp + Năm học: QĐ số....., ngày tháng năm của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp
8. Huân chương Lao động hạng Nhất		
1.	Phòng/Trung tâm/Khoa	<ul style="list-style-type: none"> - Năm học được Chủ tịch Nước tặng thưởng “Huân chương Lao động” hạng Nhì (Số QĐ, ngày tháng năm).

STT	Tên đơn vị	Trích ngang thành tích theo tiêu chuẩn
		<p>- 01 lần được tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” và 2 lần được tặng Cờ thi đua của cấp Bộ hoặc có 4 lần được tặng Cờ thi đua của cấp Bộ (Số QĐ, ngày tháng năm).</p> <p>- 5 năm tiếp theo trở lên liên tục được đánh giá, xếp loại chất lượng ở mức “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”:</p> <p>+ Năm học: QĐ số....., ngày tháng năm của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp</p> <p>+ Năm học: QĐ số....., ngày tháng năm của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp</p> <p>+ Năm học: QĐ số....., ngày tháng năm của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp</p> <p>+ Năm học: QĐ số....., ngày tháng năm của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp</p> <p>+ Năm học: QĐ số....., ngày tháng năm của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp</p>
....

TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký, ghi rõ họ tên)



TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP

ĐƠN VI: _____

**TÓM TẮT THÀNH TÍCH CỦA VIÊN CHỨC, NHÂN VIÊN ĐỀ NGHỊ XÉT
CÔNG NHẬN DANH HIỆU THI ĐUA VÀ CÁC HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG NĂM HỌC**

1. Chiến sĩ thi đua cấp Bộ

STT	Họ và tên	Chức vụ	Trích ngang thành tích theo tiêu chuẩn
1	Nguyễn Văn A	Trưởng khoa B	<p>1. Danh hiệu thi đua 03 năm liên tục đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Năm học: QĐ số....., ngày tháng năm của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp - Năm học: QĐ số....., ngày tháng năm của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp - Năm học: đề nghị Trường công nhận danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”. <p>2. Sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học: Có sáng kiến/đề tài cấp Bộ được công nhận/nghiệm thu</p> <p>Quyết định công nhận sáng kiến/ công nhận kết quả đề tài; QĐ số....., ngày tháng năm.... của, xếp loại.....</p>
2

2. Bảng khen của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp, Bộ Giáo dục và Đào tạo

STT	Họ và tên	Chức vụ	Trích ngang thành tích theo tiêu chuẩn
1	Nguyễn Văn A	Trưởng khoa B	<p>1. Đánh giá, xếp loại chất lượng 02 năm liên tục được đánh giá, xếp loại chất lượng ở “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”</p> <p>- Năm học: QĐ số....., ngày tháng năm của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp</p> <p>- Năm học: QĐ số....., ngày tháng năm của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp</p> <p>2. Sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học: Có 2 sáng kiến/đề tài cấp cơ sở được công nhận/nghiệm thu</p> <p>- Quyết định công nhận sáng kiến/ công nhận kết quả đề tài; QĐ số....., ngày tháng năm.... của, xếp loại.....</p> <p>- Quyết định công nhận sáng kiến/ công nhận kết quả đề tài; QĐ số....., ngày tháng năm.... của, xếp loại.....</p>
2

3. Bảng khen của Thủ tướng Chính phủ

STT	Họ và tên	Chức vụ	Trích ngang thành tích theo tiêu chuẩn
1	Nguyễn Văn A	Trưởng khoa B	<p>1. Danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng:</p> <p>- Năm học: được Bộ trưởng Bộ GD&ĐT tặng Bằng khen (QĐ số, ngày tháng năm..)</p> <p>- 05 năm tiếp theo trở lên liên tục được đánh giá, xếp loại ở mức</p>

STT	Họ và tên	Chức vụ	Trích ngang thành tích theo tiêu chuẩn
			<p>“Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”:</p> <p>+ Năm học: QĐ số...., ngày tháng năm của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp</p> <p>+ Năm học: QĐ số...., ngày tháng năm của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp</p> <p>+ Năm học: QĐ số...., ngày tháng năm của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp</p> <p>+ Năm học: QĐ số...., ngày tháng năm của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp</p> <p>+ Năm học: QĐ số...., ngày tháng năm của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp</p> <p>2. Sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học: liệt kê 5 sáng kiến/đề tài cấp cơ sở được công nhận/nghiệm thu tương ứng với các năm học được đánh giá, xếp loại ở mức “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”.</p> <p>- Quyết định công nhận sáng kiến/ công nhận kết quả đề tài; QĐ số...., ngày tháng năm.... của, xếp loại.....</p> <p>- Quyết định công nhận sáng kiến/ công nhận kết quả đề tài; QĐ số...., ngày tháng năm.... của, xếp loại.....</p> <p>- Quyết định công nhận sáng kiến/ công nhận kết quả đề tài; QĐ số...., ngày tháng năm.... của, xếp loại.....</p> <p>- Quyết định công nhận sáng kiến/ công nhận kết quả đề tài; QĐ số...., ngày tháng năm.... của, xếp loại.....</p> <p>- Quyết định công nhận sáng kiến/ công nhận kết quả đề tài; QĐ số...., ngày tháng năm.... của, xếp loại.....</p>

STT	Họ và tên	Chức vụ	Trích ngang thành tích theo tiêu chuẩn
2

4. Chiến sĩ thi đua toàn quốc

STT	Họ và tên	Chức vụ	Trích ngang thành tích theo tiêu chuẩn
1	Nguyễn Văn A	Trưởng khoa B	<p>1. Danh hiệu thi đua 02 lần liên tục đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp Bộ”.</p> <p>- Năm học: QĐ số....., ngày tháng năm của Bộ Giáo dục và Đào tạo</p> <p>- Năm học: đề nghị Bộ GD&ĐT công nhận danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp Bộ”.</p> <p>2. Sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học: Có sáng kiến/đề tài cấp toàn quốc được công nhận/nghiệm thu. Quyết định công nhận sáng kiến/ công nhận kết quả đề tài; QĐ số....., ngày tháng năm.... của, xếp loại.....</p>
2

5. Huân chương Lao động hạng Ba

STT	Họ và tên	Chức vụ	Trích ngang thành tích theo tiêu chuẩn
1	Nguyễn Văn A	Trưởng khoa B	<p>1. Danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng</p> <p>- Năm học: được Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen (QĐ số, ngày tháng năm..)</p>

STT	Họ và tên	Chức vụ	Trích ngang thành tích theo tiêu chuẩn
			<p>- 05 năm tiếp theo trở lên liên tục được đánh giá, xếp loại ở mức “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”</p> <p>+ Năm học: QĐ số....., ngày tháng năm của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp</p> <p>+ Năm học: QĐ số....., ngày tháng năm của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp</p> <p>+ Năm học: QĐ số....., ngày tháng năm của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp</p> <p>+ Năm học: QĐ số....., ngày tháng năm của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp</p> <p>+ Năm học: QĐ số....., ngày tháng năm của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp</p> <p>2. Sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học: Có 2 sáng kiến/đề tài cấp Bộ được công nhận/nghiệm thu</p> <p>- Quyết định công nhận sáng kiến/ công nhận kết quả đề tài; QĐ số....., ngày tháng năm.... của, xếp loại.....</p> <p>- Quyết định công nhận sáng kiến/ công nhận kết quả đề tài; QĐ số....., ngày tháng năm.... của, xếp loại.....</p>
2

6. Huân chương Lao động hạng Nhì

STT	Họ và tên	Chức vụ	Trích ngang thành tích theo tiêu chuẩn
1	Nguyễn Văn A	Trưởng khoa B	1. Danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng

STT	Họ và tên	Chức vụ	Trích ngang thành tích theo tiêu chuẩn
			<ul style="list-style-type: none"> - Năm học: được Chủ tịch Nước tặng “Huân chương Lao động” hạng Ba (QĐ số, ngày tháng năm..) - 05 năm tiếp theo trở lên liên tục được đánh giá, xếp loại ở mức “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” + Năm học: QĐ số...., ngày tháng năm của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp + Năm học: QĐ số...., ngày tháng năm của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp + Năm học: QĐ số...., ngày tháng năm của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp + Năm học: QĐ số...., ngày tháng năm của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp + Năm học: QĐ số...., ngày tháng năm của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp <p>2. Sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học: Có 3 sáng kiến/đề tài cấp Bộ được công nhận/nghiệm thu.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quyết định công nhận sáng kiến/ công nhận kết quả đề tài; QĐ số...., ngày tháng năm.... của, xếp loại..... - Quyết định công nhận sáng kiến/ công nhận kết quả đề tài; QĐ số...., ngày tháng năm.... của, xếp loại..... - Quyết định công nhận sáng kiến/ công nhận kết quả đề tài; QĐ số...., ngày tháng năm.... của, xếp loại.....
2

7. Huân chương Lao động hạng Nhất

STT	Họ và tên	Chức vụ	Trích ngang thành tích theo tiêu chuẩn
1	Nguyễn Văn A	Trưởng khoa B	<p>1. Danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Năm học: được Chủ tịch Nước tặng “Huân chương Lao động” hạng Nhì (QĐ số, ngày tháng năm..) - 05 năm tiếp theo trở lên liên tục được đánh giá, xếp loại ở mức “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”: + Năm học: QĐ số....., ngày tháng năm của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp + Năm học: QĐ số....., ngày tháng năm của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp + Năm học: QĐ số....., ngày tháng năm của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp + Năm học: QĐ số....., ngày tháng năm của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp + Năm học: QĐ số....., ngày tháng năm của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp <p>2. Sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học: Có 4 sáng kiến/đề tài cấp toàn quốc được công nhận/nghiệm thu.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quyết định công nhận sáng kiến/ công nhận kết quả đề tài; QĐ số....., ngày tháng năm.... của, xếp loại..... - Quyết định công nhận sáng kiến/ công nhận kết quả đề tài; QĐ số....., ngày tháng năm.... của, xếp loại..... - Quyết định công nhận sáng kiến/ công nhận kết quả đề tài; QĐ

STT	Họ và tên	Chức vụ	Trích ngang thành tích theo tiêu chuẩn
			số....., ngày tháng năm.... của, xếp loại..... - Quyết định công nhận sáng kiến/ công nhận kết quả đề tài; QĐ số....., ngày tháng năm.... của, xếp loại.....
2

TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký, ghi rõ họ tên)



KẾT QUẢ XÉT DANH HIỆU THI ĐUA, CÁC HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG CHO CÁ NHÂN NĂM HỌC

Stt	Họ và tên	Đơn vị	Vị trí việc làm	Đối với viên chức có tham gia giảng dạy						Ghi chú	Đăng ký danh hiệu thi đua đầu năm học	Kết quả đánh giá, xếp loại viên chức, nhân viên năm học	Sáng kiến/ Đề tài	Kết quả xét thi đua																								
				Giảng dạy (từ .../.../... đến .../.../...)			NCKH (từ .../.../... đến .../.../...)							Cấp Trường			Khen cao																					
				Giờ dạy (đã quy chuẩn)	Tổng định mức giảng dạy	Tỷ lệ % đạt được	Giờ NCKH (đã quy chuẩn)	Tổng định mức NCKH	Tỷ lệ % đạt được					Không xét	Không đạt danh hiệu LĐTT	LĐTT	CSTD cơ sở	BK Bộ/ Tỉnh	CSTD cấp Bộ	CSTD toàn quốc	BK của TTCP	Huân chương các hạng																

TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký, ghi rõ họ tên)

TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP

ĐƠN VỊ:

**KẾT QUẢ XÉT DANH HIỆU THI ĐUA VÀ CÁC HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG CHO TẬP THỂ
NĂM HỌC**

TT	Đơn vị	Danh hiệu thi đua đăng ký đầu năm	Kết quả xét thi đua						Ghi chú
			Cấp Trường	Khen cao					
			Tập thể LĐTT	Tập thể LĐXS	Cờ thi đua Bộ	BK của Bộ/Tỉnh	BK của TTCP	Huân chương các hạng	

TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký, ghi rõ họ tên)

ĐƠN VỊ CẤP TRÊN**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Đồng Tháp, ngày..... tháng..... năm.....***BÁO CÁO THÀNH TÍCH****ĐỀ NGHỊ KHEN.....²**

(Mẫu báo cáo này áp dụng đối với tập thể)

Tên tập thể đề nghị

(Ghi đầy đủ bằng chữ in thường, không viết tắt)

I. SƠ LƯỢC ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

1. Đặc điểm, tình hình:

- Địa điểm trụ sở chính, điện thoại, fax; địa chỉ trang tin điện tử;
- Quá trình thành lập và phát triển;
- Những đặc điểm chính của đơn vị, địa phương (về điều kiện tự nhiên, xã hội, cơ cấu tổ chức, cơ sở vật chất), các tổ chức đảng, đoàn thể³.

2. Chức năng, nhiệm vụ: Chức năng, nhiệm vụ được giao.

II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC

1. Báo cáo thành tích căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao của cơ quan (đơn vị) và đối tượng, tiêu chuẩn khen thưởng quy định tại Luật thi đua, khen thưởng, Nghị định số ngày tháng năm 20..... của Chính phủ.

Nội dung báo cáo nêu rõ những thành tích xuất sắc trong việc thực hiện các chỉ tiêu (nhiệm vụ) cụ thể về năng suất, chất lượng, hiệu quả công tác so với các năm trước (hoặc so với lần khen thưởng trước đây); việc đổi mới công tác quản lý, cải cách hành chính; sáng kiến, kinh nghiệm, đề tài nghiên cứu khoa học và việc ứng dụng vào thực tiễn đem lại hiệu quả cao về kinh tế, xã hội đối với bộ, ban, ngành, địa phương và cả nước⁴.

¹ Báo cáo thành tích 25 năm trước thời điểm đề nghị đối với Huân chương Sao vàng, 10 năm đối với Huân chương Hồ Chí Minh, 10 năm đối với Huân chương Độc lập, Huân chương Quân công, 05 năm đối với Huân chương Bảo vệ Tổ quốc, Huân chương Lao động; 05 năm đối với Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ; 01 năm đối với Cờ thi đua của Chính phủ, Cờ thi đua cấp Bộ, cấp tỉnh và Giấy khen; 01 năm đối với Tập thể lao động xuất sắc và Bằng khen cấp Bộ, cấp tỉnh.

² Ghi rõ hình thức đề nghị khen thưởng.

³ Đối với đơn vị sản xuất, kinh doanh cần nêu tình hình tài chính: Tổng số vốn cố định, lưu động; nguồn vốn (ngân sách, tự có, vay ngân hàng...).

⁴ Tùy theo hình thức đề nghị khen thưởng, nêu các tiêu chí cơ bản trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị (có so sánh với năm trước hoặc 03 năm, 05 năm trước thời điểm đề nghị), ví dụ:



2. Những biện pháp hoặc nguyên nhân đạt được thành tích; các phong trào thi đua đã được áp dụng trong thực tiễn sản xuất, công tác.

3. Việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước⁵.

4. Hoạt động của tổ chức đảng, đoàn thể⁶.

III. CÁC HÌNH THỨC ĐÃ ĐƯỢC KHEN THƯỞNG⁷

1. Danh hiệu thi đua:

Năm	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định

2. Hình thức khen thưởng:

Năm	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định

**XÁC NHẬN CỦA CẤP TRÌNH
KHEN THƯỞNG**
(Ký, đóng dấu)

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký, đóng dấu)



- Đối với đơn vị sản xuất, kinh doanh lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Giá trị tổng sản lượng, doanh thu, lợi nhuận, tỷ suất lợi nhuận, nộp ngân sách, đầu tư tái sản xuất, thu nhập bình quân; các sáng kiến cải tiến kỹ thuật, áp dụng khoa học (giá trị làm lợi); phúc lợi xã hội; thực hiện chính sách bảo hiểm đối với người lao động... việc thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước; đảm bảo môi trường, an toàn vệ sinh lao động, an toàn vệ sinh thực phẩm (có trích lục và nội dung xác nhận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền).

- Đối với trường học: Lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Tổng số học sinh, hạnh kiểm và kết quả học tập; số học sinh giỏi cấp trường, cấp huyện (quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh), cấp tỉnh (thành phố thuộc Trung ương), cấp quốc gia; số giáo viên giỏi các cấp; số đề tài nghiên cứu,...

- Đối với bệnh viện: Lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Tổng số người khám, chữa bệnh; tổng số người được điều trị nội, ngoại trú; tổng số giường bệnh đưa vào sử dụng; số người được khám, điều trị bệnh, chữa bệnh miễn phí; số đề tài nghiên cứu khoa học, các sáng kiến, áp dụng khoa học (giá trị làm lợi về kinh tế, xã hội...).

⁵ Việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; chăm lo đời sống cán bộ, nhân viên; hoạt động xã hội, từ thiện...

⁶ Công tác xây dựng đảng, đoàn thể: Nêu vai trò, kết quả hoạt động và xếp loại của tổ chức đảng, đoàn thể (kèm theo giấy chứng nhận hoặc quyết định công nhận).

⁷ Nêu các danh hiệu thi đua, các hình thức khen thưởng đã được Đảng, Nhà nước, bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tặng hoặc phong tặng (ghi rõ số quyết định, ngày, tháng, năm ký quyết định).


 ĐƠN VỊ CẤP TRÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đông Tháp, ngày..... tháng..... năm.....

BÁO CÁO THÀNH TÍCH**ĐỀ NGHỊ TẶNG.....²**

(Mẫu báo cáo này áp dụng đối với cá nhân)

I. SƠ LƯỢC LÝ LỊCH

- Họ tên (Ghi đầy đủ bằng chữ in thường, không viết tắt):.....
- Sinh ngày, tháng, năm: Giới tính:.....
- Quê quán³:
- Trú quán:.....
- Đơn vị công tác:.....
- Chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể):.....
- Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ:.....
- Học hàm, học vị, danh hiệu, giải thưởng:.....

II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC

1. Quyền hạn, nhiệm vụ được giao hoặc đảm nhận:.....
2. Thành tích đạt được của cá nhân⁴:

¹ Báo cáo thành tích 10 năm trước thời điểm đề nghị đối với Huân chương Độc lập, Huân chương Quân công, 05 năm trước thời điểm đề nghị đối với Huân chương Bảo vệ Tổ quốc, Huân chương Lao động; 05 năm đối với Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, 06 năm đối với danh hiệu Chiến sỹ thi đua toàn quốc, 03 năm đối với danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp bộ, cấp tỉnh; 02 năm đối với Bằng khen cấp bộ, cấp tỉnh; 01 năm đối với Chiến sỹ thi đua cơ sở và Giấy khen.

² Ghi rõ hình thức đề nghị khen thưởng.

³ Đơn vị hành chính: Xã (phường, thị trấn); huyện (quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh); tỉnh (thành phố trực thuộc Trung ương).

⁴ Nêu thành tích cá nhân trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao (kết quả đã đạt được về năng suất, chất lượng, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ; các biện pháp, giải pháp công tác trong việc đổi mới công tác quản lý, những sáng kiến kinh nghiệm, đề tài nghiên cứu khoa học; việc đổi mới công nghệ, ứng dụng khoa học, kỹ thuật vào thực tiễn; việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; công tác bồi dưỡng, học tập nâng cao trình độ chuyên môn, phẩm chất đạo đức; chăm lo đời sống cán bộ, nhân viên; vai trò của cá nhân trong công tác xây dựng Đảng và các đoàn thể; công tác tham gia các hoạt động xã hội, từ thiện...).

- Đối với cán bộ làm công tác quản lý nêu tóm tắt thành tích của đơn vị, riêng thủ trưởng đơn vị kinh doanh lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Giá trị tổng sản lượng, doanh thu, lợi nhuận, nộp ngân sách, đầu tư tái sản xuất, thu nhập bình quân; các sáng kiến cải tiến kỹ thuật, áp dụng khoa học (giá trị làm lợi); phúc lợi xã hội; thực hiện chính sách bảo hiểm đối với người lao động... việc thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước; đảm bảo môi trường, an toàn vệ sinh lao động, an toàn vệ sinh thực phẩm (có trích lục và nội dung xác nhận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền).

III. CÁC HÌNH THỨC ĐÃ ĐƯỢC KHEN THƯỞNG⁵

1. Danh hiệu thi đua:

Năm	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định

2. Hình thức khen thưởng:

Năm	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
XÁC NHẬN, ĐỀ NGHỊ
(Ký, đóng dấu)

NGƯỜI BÁO CÁO THÀNH TÍCH
(Ký, ghi rõ họ và tên)

XÁC NHẬN CỦA CẤP TRÌNH KHEN THƯỞNG
(Ký, đóng dấu)

- Đối với trường học: Lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Tổng số học sinh, hạnh kiểm và kết quả học tập; số học sinh giỏi cấp trường, cấp huyện (quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh), cấp tỉnh (thành phố thuộc Trung ương), cấp quốc gia; số giáo viên giỏi các cấp; số đề tài nghiên cứu,...

- Đối với bệnh viện: Lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Tổng số người khám, chữa bệnh; tổng số người được điều trị nội, ngoại trú; tổng số giường bệnh đưa vào sử dụng; số người được khám, điều trị bệnh, chữa bệnh miễn phí; số đề tài nghiên cứu khoa học, các sáng kiến, áp dụng khoa học (giá trị làm lợi về kinh tế, xã hội...).

- Đối với các hội đoàn thể, lấy kết quả thực hiện các nhiệm vụ công tác trọng tâm và các chương trình công tác của trung ương hội, đoàn thể giao.

- Đối với các cơ quan quản lý nhà nước, lấy kết quả thực hiện các nhiệm vụ chính trong quản lý nhà nước, thực hiện nhiệm vụ chuyên môn và công tác tham mưu cho lãnh đạo trong phát triển đơn vị, ngành, địa phương...

⁵ Nêu các hình thức khen thưởng đã được Đảng, Nhà nước, bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tặng hoặc phong tặng (ghi rõ số quyết định, ngày, tháng, năm ký quyết định).

- Ghi rõ số quyết định công nhận danh hiệu thi đua trong 05 năm trước thời điểm đề nghị đối với Huân chương Lao động, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ v.v...

- Đối với đề nghị phong tặng danh hiệu “Chiến sỹ thi đua toàn quốc”:

+ Ghi rõ số quyết định, ngày, tháng, năm ký quyết định của 02 lần liên tục được tặng danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cấp Bộ, ngành, tỉnh, thành phố thuộc Trung ương” và 06 lần đạt danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở” trước thời điểm đề nghị;

+ Ghi rõ nội dung các sáng kiến kinh nghiệm, giải pháp hữu ích trong quản lý, công tác hoặc đề tài nghiên cứu (tham gia là thành viên hoặc chủ nhiệm đề tài khoa học), có ý kiến xác nhận của Hội đồng sáng kiến, khoa học cấp bộ, cấp tỉnh (ghi rõ văn bản, ngày, tháng, năm) hoặc phải có giấy chứng nhận của Hội đồng kèm theo hồ sơ.

- Đối với báo cáo đề nghị phong tặng danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cấp bộ, ngành, tỉnh, thành phố thuộc Trung ương” ghi rõ thời gian 03 lần liên tục được tặng danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở” trước thời điểm đề nghị; các sáng kiến được cấp có thẩm quyền công nhận.



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đồng Tháp, ngày..... tháng..... năm.....

BÁO CÁO THÀNH TÍCH
ĐỀ NGHỊ TẶNG THƯỞNG (TRUY TẶNG) HUÂN CHƯƠNG.....¹

I. SƠ LƯỢC LÝ LỊCH

- Họ và tên (Ghi đầy đủ bằng chữ in thường, không viết tắt):.....
- Bí danh²: Nam, nữ:
- Ngày, tháng, năm sinh:
- Quê quán³:
- Nơi thường trú:
- Chức vụ, đơn vị công tác hiện nay (hoặc trước khi nghỉ hưu, từ trần):
- Chức vụ đề nghị khen thưởng (Ghi chức vụ cao nhất đã đảm nhận):.....
- Ngày, tháng, năm tham gia công tác:
- Ngày, tháng, năm vào Đảng chính thức (hoặc ngày tham gia các đoàn thể):
- Năm nghỉ hưu (hoặc từ trần):

II. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Nêu quá trình tham gia cách mạng, các chức vụ đã đảm nhận, thời gian giữ từng chức vụ từ khi tham gia công tác đến khi đề nghị khen thưởng và đánh giá tóm tắt thành tích quá trình công tác⁴.

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức vụ (đảng, chính quyền, đoàn thể)	Đơn vị công tác	Số năm, tháng giữ chức vụ

¹ Ghi hình thức đề nghị khen thưởng.

² Trường hợp có nhiều bí danh thì chỉ ghi bí danh thường dùng.

³ Đơn vị hành chính: Xã (phường, thị trấn), huyện (quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh), tỉnh (thành phố trực thuộc Trung ương) theo địa danh mới.

⁴ Nêu quá trình tham gia cách mạng, các chức vụ đã đảm nhận, thời gian giữ từng chức vụ từ khi tham gia công tác đến khi đề nghị khen thưởng. Đối với trường hợp đã nghỉ hưu (hoặc từ trần) chưa được khen thưởng thì báo cáo quá trình công tác đến khi nghỉ hưu (hoặc từ trần).

III. CÁC HÌNH THỨC ĐÃ ĐƯỢC KHEN THƯỞNG⁵

1. Danh hiệu thi đua:

Năm	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định

2. Hình thức khen thưởng:

Năm	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định

IV. KỶ LUẬT⁶

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
QUẢN LÝ CÁN BỘ XÁC NHẬN⁷**
(Ký, đóng dấu)

NGƯỜI BÁO CÁO⁸
(Ký, ghi rõ họ và tên)

XÁC NHẬN CỦA CẤP TRÌNH KHEN THƯỞNG
(Ký, đóng dấu)



⁵ Nêu các hình thức khen thưởng (từ Bằng khen trở lên) đã được Đảng, Nhà nước, bộ, ban, ngành, đoàn thể trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tặng hoặc phong tặng (ghi rõ số quyết định, ngày, tháng, năm ký quyết định).

⁶ Ghi rõ hình thức kỷ luật từ cảnh cáo trở lên từ khi công tác đến khi đề nghị khen thưởng (nếu có).

⁷ Đối với cán bộ đã nghỉ hưu, trước khi xác nhận cần xem xét việc chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước tại nơi cư trú.

Đối với cán bộ thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quản lý do Ban tổ chức tỉnh ủy hoặc thành ủy xác nhận.

⁸ Đối với cán bộ đã từ trần: Đơn vị quản lý cán bộ trước khi nghỉ hưu (hoặc từ trần) thì cơ quan quản lý cán bộ trước khi nghỉ hưu hoặc từ trần có trách nhiệm báo cáo, kê khai quá trình công tác (ghi rõ họ, tên, chức vụ người tóm tắt quá trình công tác).



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đồng Tháp, ngày..... tháng..... năm.....

BÁO CÁO THÀNH TÍCH
ĐỀ NGHỊ PHONG TẶNG DANH HIỆU ANH HÙNG.....²

Tên tập thể đề nghị

(Ghi rõ đầy đủ bằng chữ in thường, không viết tắt)

I. SƠ LƯỢC ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

1. Đặc điểm, tình hình:

- Địa điểm trụ sở chính, điện thoại, fax; địa chỉ trang tin điện tử;
- Quá trình thành lập và phát triển;
- Những đặc điểm chính của đơn vị, địa phương (về điều kiện tự nhiên, xã hội, cơ sở vật chất kỹ thuật, cơ cấu tổ chức bộ máy, tổ chức đảng, đoàn thể); những thuận lợi, khó khăn trong thực hiện nhiệm vụ³.

2. Chức năng nhiệm vụ được giao: Chức năng, nhiệm vụ được giao.

II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC

- 1. Nêu rõ những thành tích đặc biệt xuất sắc trong lao động sáng tạo (về năng suất, chất lượng, hiệu quả hoặc lập thành tích đặc biệt xuất sắc trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu, giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội...)**⁴.

¹ Báo cáo thành tích 10 năm trước thời điểm đề nghị (trừ báo cáo thành tích đặc biệt xuất sắc, đột xuất hoặc thành tích đặc biệt khác).

² Ghi danh hiệu đề nghị (Anh hùng Lao động, Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân).

³ Đối với đơn vị sản xuất kinh doanh nêu rõ tình hình tài chính: Tổng số vốn cố định, lưu động; nguồn vốn (ngân sách, tự có, vay ngân hàng...).

⁴ Nêu rõ nội dung thành tích đạt được theo quy định tại Điều 60 (đối với danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân); Điều 61 (đối với Anh hùng Lao động) của Luật thi đua, khen thưởng. Thống kê việc thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ cơ bản trong 10 năm gần đây (có so sánh với các năm trước); ví dụ:

- Các tiêu chí cơ bản đối với trường học: Tổng số học sinh, chất lượng và kết quả học tập; có bảng thống kê để so sánh về hạnh kiểm, số học sinh giỏi cấp quận (huyện, thị xã), tỉnh (thành phố), quốc gia; số giáo viên giỏi cấp quận (huyện, thị xã), tỉnh (thành phố), quốc gia; số đề tài, sáng kiến cải tiến công tác giảng dạy...

- Đối với bệnh viện: Có bảng thống kê để so sánh về tổng số người khám, chữa bệnh; tổng số điều trị nội, ngoại trú; tổng số giường bệnh đưa vào sử dụng; số người được khám miễn phí; chất lượng khám, chữa bệnh; số đề tài nghiên cứu khoa học, số sáng kiến áp dụng khoa học kỹ thuật trong khám, chữa bệnh...

- Đối với đơn vị sản xuất kinh doanh: Có bảng thống kê để so sánh về tổng sản lượng, doanh thu, lợi nhuận, tỷ suất lợi nhuận, nộp ngân sách, đầu tư tái sản xuất, thu nhập bình quân, số sáng kiến cải tiến, áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật đem lại hiệu quả kinh tế; phúc lợi xã hội; việc thực hiện chính sách bảo hiểm đối với người lao động... việc thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước; đảm bảo môi trường, an toàn vệ sinh lao động, an toàn vệ sinh thực phẩm (có trích lục và nội dung xác nhận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền).

2. Các giải pháp, biện pháp để đạt thành tích đặc biệt xuất sắc trong lao động, công tác, chiến đấu, phục vụ chiến đấu⁵.

3. Việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước⁶.

4. Hoạt động của tổ chức đảng, đoàn thể⁷.

III. CÁC HÌNH THỨC ĐÃ ĐƯỢC KHEN THƯỞNG⁸

1. Danh hiệu thi đua:

Năm	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định

2. Hình thức khen thưởng:

Năm	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định

**XÁC NHẬN CỦA CẤP TRÌNH
KHEN THƯỞNG**
(Ký tên, đóng dấu)

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)



⁵ Nêu các biện pháp để đạt thành tích dẫn đầu trong đổi mới công tác quản lý nhà nước, cải cách hành chính, sáng kiến, kinh nghiệm, nghiên cứu khoa học... mang lại hiệu quả cao về kinh tế, xã hội đối với bộ, ngành, địa phương được nhân dân và cấp có thẩm quyền công nhận.

⁶ Việc chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; chăm lo đời sống cán bộ, công nhân viên chức; phòng, chống tham nhũng, lãng phí; phòng chống cháy, nổ; các hoạt động xã hội, từ thiện...

⁷ Công tác xây dựng đảng, đoàn thể: Nêu vai trò, kết quả hoạt động và xếp loại của tổ chức đảng, đoàn thể.

⁸ Nêu các hình thức khen thưởng (từ Bằng khen, danh hiệu thi đua) đã được Đảng, Nhà nước, bộ, ban, ngành, đoàn thể trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tặng hoặc phong tặng (ghi rõ số Quyết định, ngày, tháng, năm ký quyết định).



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đồng Tháp, ngày..... tháng.....năm.....

BÁO CÁO THÀNH TÍCH
ĐỀ NGHỊ TẶNG (TRUY TẶNG) DANH HIỆU ANH HÙNG.....²

Họ tên, chức vụ và đơn vị công tác của cá nhân đề nghị khen thưởng
(Ghi rõ đầy đủ bằng chữ in thường, không viết tắt)

I. SƠ LƯỢC LÝ LỊCH

1. Sơ lược lý lịch:

- Ngày, tháng, năm sinh:..... Giới tính:
- Quê quán³:
- Nơi thường trú:
- Chức vụ, đơn vị công tác (hoặc trước khi hy sinh, từ trần):.....
- Ngày, tháng, năm tham gia công tác:
- Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ:.....
- Ngày, tháng, năm vào Đảng chính thức (hoặc ngày tham gia đoàn thể):.....
- Ngày, tháng, năm hy sinh (hoặc từ trần):

2. Quyền hạn, nhiệm vụ được giao:

II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC

1. Những thành tích đặc biệt xuất sắc trong lao động sáng tạo, công tác (chiến đấu, phục vụ chiến đấu, giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội...)⁴.

¹ Báo cáo thành tích 10 năm trước thời điểm đề nghị (trừ trường hợp đặc biệt, đột xuất).

² Ghi rõ danh hiệu đề nghị Nhà nước phong tặng (Anh hùng Lao động, Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân).

³ Đơn vị hành chính: Xã (phường, thị trấn); huyện (quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh); tỉnh (thành phố thuộc Trung ương) theo địa danh mới.

⁴ Nêu rõ nội dung thành tích đạt được theo quy định tại Điều 60 hoặc Điều 61 của Luật thi đua, khen thưởng.

Đối với lãnh đạo đơn vị cần nêu tóm tắt thành tích của đơn vị; lập bảng thống kê các chỉ tiêu, nhiệm vụ cơ bản trong 10 năm gần đây (có so sánh với các năm trước nhằm làm rõ vai trò của cá nhân đối với tập thể), vai trò cá nhân trong việc tham gia xây tổ chức đảng, đoàn thể (kết quả hoạt động của tổ chức đảng, đoàn thể); nếu là đơn vị sản xuất, kinh doanh nêu việc thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước; đảm bảo môi trường, an toàn vệ sinh lao động, an toàn vệ sinh thực phẩm (có trích lục và nội dung xác nhận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền).

2. Các giải pháp, biện pháp để đạt thành tích đặc biệt xuất sắc trong lao động, công tác, chiến đấu, phục vụ chiến đấu⁵.

3. Việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước⁶.

III. CÁC HÌNH THỨC ĐÃ ĐƯỢC KHEN THƯỞNG⁷

1. Danh hiệu thi đua:

Năm	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định

2. Hình thức khen thưởng:

Năm	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ XÁC NHẬN

(Ký tên, đóng dấu)

NGƯỜI BÁO CÁO⁸

(Ký, ghi rõ họ và tên)



XÁC NHẬN CỦA CẤP TRÌNH KHEN THƯỞNG

(Ký tên, đóng dấu)

⁵ Nêu các biện pháp để đạt được thành tích đặc biệt xuất sắc trong đổi mới công tác quản lý nhà nước, cải cách hành chính, sáng kiến, các giải pháp, kinh nghiệm, nghiên cứu khoa học, mang lại hiệu quả kinh tế, xã hội (trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu...) có ý nghĩa chính trị, xã hội đối với bộ, ngành, địa phương, được quần chúng nêu gương học tập và cấp có thẩm quyền công nhận.

⁶ Gương mẫu trong việc chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định nơi cư trú; phẩm chất đạo đức, tác phong, xây dựng gia đình văn hóa; tham gia các phong trào thi đua; thực hiện phòng, chống tham nhũng, lãng phí và các hoạt động xã hội, từ thiện...

⁷ Nếu các hình thức khen thưởng (từ Bằng khen, danh hiệu thi đua) đã được Đảng, Nhà nước, bộ, ban, ngành, đoàn thể trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tặng hoặc phong tặng (ghi rõ số quyết định, ngày, tháng năm ký quyết định).

⁸ Đối với cá nhân đã hy sinh (từ trần): Ghi rõ họ, tên, chức vụ người viết báo cáo.



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đồng Tháp, ngày..... tháng..... năm.....

BÁO CÁO THÀNH TÍCH
ĐỀ NGHỊ TẶNG THƯỞNG (TRUY TẶNG).....¹
(Về thành tích xuất sắc đột xuất trong.....)

Tên đơn vị hoặc cá nhân, chức vụ và đơn vị đề nghị khen thưởng
(Ghi rõ đầy đủ không viết tắt)

I. SƠ LƯỢC ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

- Đối với đơn vị ghi sơ lược năm thành lập, cơ cấu tổ chức, tổng số cán bộ, công chức và viên chức. Chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Đối với cá nhân ghi rõ: Họ và tên (bí danh), ngày, tháng, năm sinh; quê quán; nơi thường trú; nghề nghiệp; chức vụ, đơn vị công tác...

II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC

Báo cáo nêu ngắn, gọn nội dung thành tích xuất sắc đột xuất đã đạt được (trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu; phòng, chống tội phạm; phòng, chống bão lụt; phòng chống cháy, nổ; bảo vệ tài sản của Nhà nước; bảo vệ tài sản, tính mạng của nhân dân...).

XÁC NHẬN CỦA CẤP TRÌNH
KHEN THƯỞNG²
(Ký, đóng dấu)

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ³
(Ký, đóng dấu)

¹ Ghi hình thức đề nghị khen thưởng.

² Đối với cá nhân: Ký, ghi rõ họ, tên và có xác nhận của thủ trưởng cơ quan.

³ Đối với cá nhân: Ký, ghi rõ họ, tên và có xác nhận của thủ trưởng cơ quan.

ĐƠN VỊ CẤP TRÊN**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Đồng Tháp, ngày..... tháng..... năm.....*

**BÁO CÁO THÀNH TÍCH
ĐỀ NGHỊ TẶNG THƯỞNG.....¹**

Tên đơn vị hoặc cá nhân và chức vụ, đơn vị đề nghị khen thưởng
(Ghi đầy đủ bằng chữ in thường, không viết tắt)

I. THÔNG TIN CHUNG

- Đối với đơn vị: Địa điểm trụ sở chính, điện thoại, fax; địa chỉ trang tin điện tử; cơ cấu tổ chức, tổng số cán bộ, công chức và viên chức; chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Đối với cá nhân ghi rõ: Họ và tên (bí danh), ngày, tháng, năm sinh; quê quán; nơi thường trú; nghề nghiệp; chức vụ, đơn vị công tác...

II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC

Báo cáo thành tích phải căn cứ vào mục tiêu (nhiệm vụ), các chỉ tiêu về năng suất, chất lượng, hiệu quả... đã được đăng ký trong đợt phát động thi đua hoặc chuyên đề thi đua; các biện pháp, giải pháp đạt được thành tích xuất sắc, mang lại hiệu quả kinh tế, xã hội, dẫn đầu phong trào thi đua; những kinh nghiệm rút ra trong đợt thi đua...².

XÁC NHẬN CỦA CẤP TRÌNH**KHEN THƯỞNG³***(Ký, đóng dấu)***THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ⁴***(Ký, đóng dấu)*

¹ Ghi hình thức đề nghị khen thưởng. Chỉ áp dụng các hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của bộ, ngành, địa phương; trường hợp xuất sắc, tiêu biểu mới đề nghị Thủ tướng Chính phủ tặng Cờ thi đua của Chính phủ, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, trường hợp đặc biệt xuất sắc trình Thủ tướng Chính phủ đề nghị Chủ tịch nước tặng Huân chương.

² Nếu là tập thể hoặc thủ trưởng đơn vị sản xuất, kinh doanh phải nêu việc thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước; đảm bảo môi trường, an toàn vệ sinh lao động, an toàn vệ sinh thực phẩm (có trích lục và nội dung xác nhận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền).

³ Đối với cá nhân: Ký, ghi rõ họ, tên và có xác nhận của thủ trưởng cơ quan.

⁴ Đối với cá nhân: Ký, ghi rõ họ, tên và có xác nhận của thủ trưởng cơ quan.

**CƠ QUAN ĐỀ NGHỊ
KHEN THƯỞNG**



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đồng Tháp, ngày... tháng... năm 20...

BÁO CÁO THÀNH TÍCH

Đề nghị tặng thưởng.....

(Áp dụng đối với tổ chức)

Tên tổ chức:.....

(Ghi rõ đầy đủ bằng chữ in thường, không viết tắt)

I. SƠ LƯỢC ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH:

- Tên tổ chức nước ngoài:.....
- Địa chỉ trụ sở chính:.....
- Điện thoại:..... Fax:.....
- Địa chỉ, văn phòng đại diện tại Việt Nam (nếu có):.....
- Địa chỉ trang thông tin điện tử:.....
- Quá trình thành lập và phát triển:.....

II. THÀNH TÍCH, ĐÓNG GÓP:

.....
.....

III. CÁC HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG ĐÃ ĐƯỢC CƠ QUAN VÀ TỔ CHỨC CỦA VIỆT NAM GHI NHẬN:

.....

**THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN
ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG**

(Ký tên, đóng dấu)

XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN TRÌNH KHEN THƯỞNG

**CƠ QUAN ĐỀ NGHỊ
KHEN THƯỞNG**



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đồng Tháp, ngày... tháng... năm 20...

BÁO CÁO THÀNH TÍCH

Đề nghị tặng thưởng (truy tặng).....

(Áp dụng đối với cá nhân)

I. TÓM TẮT TIỂU SỬ VÀ QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC:

1. Thông tin cá nhân:

- Họ và tên:.....
- Ngày sinh:..... Giới tính:.....
- Quốc tịch:.....
- Chức vụ:.....
- Địa chỉ nơi ở hoặc trụ sở làm việc:.....

2. Tóm tắt quá trình công tác:.....

II. THÀNH TÍCH, ĐÓNG GÓP:

.....
.....

**III. CÁC HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG ĐÃ ĐƯỢC CƠ QUAN/TỔ CHỨC
CỦA VIỆT NAM GHI NHẬN:**

.....

**THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN
ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG**

(Ký tên, đóng dấu)

XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN TRÌNH KHEN THƯỞNG



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TÓM TẮT THÀNH TÍCH CÁ NHÂN

Đề nghị xét, tặng kỷ niệm chương “Vi sự nghiệp giáo dục”

I. SƠ LƯỢC TIỂU SỬ BẢN THÂN

Họ và tên: Nam, Nữ.....

Ngày, tháng, năm sinh: Dân tộc:.....

Nơi ở hiện nay:

Chức vụ và nơi công tác:.....

Ngày, tháng, năm vào ngành Giáo dục:

Ngày nghỉ hưu, nghỉ chế độ:

Số năm công tác trong ngành Giáo dục:

Số năm công tác trên địa bàn khó khăn:

Kỷ luật, Mức kỷ luật (nếu có): số Quyết định kỷ luật..... thời gian kỷ luật.....

Tổng số năm được tính để xét, tặng Kỷ niệm chương:.....

II. QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC TRONG NGÀNH GIÁO DỤC

Thời gian Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức vụ, nơi công tác Ghi rõ: Trường, xã, quận (huyện) (không viết tắt)

HIỆU TRƯỞNG

Đồng Tháp, ngày....tháng....năm....

NGƯỜI KHAI

(Ghi rõ họ tên)